ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP

**TRƯỜNG MẦM NON NHẬT QUỲNH**

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – NĂM 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP

**TRƯỜNG MẦM NON NHẬT QUỲNH**

**BÁO CÁO TỰ ĐÁNH GIÁ**

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ**

 **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức danh,** **chức vụ** | **Nhiệm vụ** | **Chữ ký** |
|  | Phạm Thanh Tùng | Hiệu trưởng | Chủ tịch hội đồng |  |
|  | Trần Thị Thanh Xuân | phó Hiệu trưởng | Phó Chủ tịchhội đồng |  |
|  | Lê Minh Châu | Văn thư | Thư ký hội đồng |  |
|  | Hồ Thị Xuân Sang | phó Hiệu trưởng | Ủy viên hội đồng |  |
|  | Nguyễn Thị Thu | Chủ tịch công đoàn | Ủy viên hội đồng |  |
|  | Nguyễn Thị Thảo Sương | Bí thư chi đoàn | Ủy viên hội đồng |  |
|  | Trần Thị Thanh Thủy | Tổ trưởng tổ chuyên môn khối Nhà trẻ | Ủy viên hội đồng |  |
|  | Lý Tịnh Phú | Tổ trưởng tổ chuyên môn Mẫu giáo 3-4 tuổi | Ủy viên hội đồng |  |
|  | Ngô Mai Hải Âu | Tổ trưởng tổ chuyên môn Mẫu giáo 5-6 tuổi | Ủy viên hội đồng |  |

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH – NĂM 2023

**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| NỘI DUNG | Trang |
| Mục lục | 1 |
| Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá | 3 |
| Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU | 5 |
| Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ | 12 |
| A. ĐẶT VẤN ĐỀ | 12 |
| B. TỰ ĐÁNH GIÁ | 15 |
| Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường | 15 |
| Mở đầu | 15 |
| Tiêu chí 1.1 Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường. | 16 |
| Tiêu chí 1.2 Hội đồng trường (hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác. | 18 |
| Tiêu chí 1.3 Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường. | 21 |
| Tiêu chí 1.4 Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng. | 25 |
| Tiêu chí 1.5 Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo. | 27 |
| Tiêu chí 1.6 Quản lý hành chính, tài chính và tài sản. | 29 |
| Tiêu chí 1.7 Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên. | 32 |
| Tiêu chí 1.8 Quản lý các hoạt động giáo dục. | 34 |
| Tiêu chí 1.9 Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở. | 36 |
| Tiêu chí 1.10 Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học. | 38 |
| *Kết luận về Tiêu chuẩn 1* | 40 |
| **Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên** | 41 |
| Mở đầu | 41 |
| Tiêu chí 2.1 Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng. | 42 |
| Tiêu chí 2.2 Đối với giáo viên. | 45 |
| Tiêu chí 2.3 Đối với nhân viên. | 49 |
| *Kết luận về Tiêu chuẩn 2* | 51 |
| Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học. | 51 |
| Mở đầu | 51 |
| Tiêu chí 3.1 Diện tích, khuôn viên và sân vườn. | 52 |
| Tiêu chí 3.2 Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập. | 55 |
| Tiêu chí 3.3 Khối phòng hành chính - quản trị. | 57 |
| Tiêu chí 3.4 Khối phòng tổ chức ăn. | 59 |
| Tiêu chí 3.5 Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi. | 61 |
| Tiêu chí 3.6 Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước. | 63 |
| *Kết luận về Tiêu chuẩn 3* | 66 |
| Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội | 66 |
| Mở đầu | 67 |
| Tiêu chí 4.1 Ban đại diện cha mẹ trẻ. | 67 |
| Tiêu chí 4.2 Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường. | 69 |
| *Kết luận về Tiêu chuẩn 4* | 72 |
| Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ | 72 |
| Mở đầu | 72 |
| Tiêu chí 5.1 Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non. | 73 |
| Tiêu chí 5.2 Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. | 75 |
| Tiêu chí 5.3 Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khoẻ. | 78 |
| Tiêu chí 5.4 Kết quả giáo dục. | 81 |
| *Kết luận về Tiêu chuẩn 5* | 84 |
| Phần III. KẾT LUẬN CHUNG | 84 |
| Phần IV. PHỤ LỤC | 1 |

**TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ**

1. **Kết quả đánh giá**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiêu chuẩn,****tiêu chí** | **Kết quả** |
| **Không đạt** | **Đạt** |
| **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3**  |
| **Tiêu chuẩn 1** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 1.1 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 1.2 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 1.3 |  | x | x | x |
| Tiêu chí 1.4 |  | x | x | x |
| Tiêu chí 1.5 |  | x | x | x |
| Tiêu chí 1.6 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 1.7 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 1.8 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 1.9 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 1.10 |  | x | x |  |
| **Tiêu chuẩn 2** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 2.1 |  | x | x | x |
| Tiêu chí 2.2 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 2.3 |  | x | x |  |
| **Tiêu chuẩn 3** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 3.1 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 3.2 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 3.3 |  | x | x | x |
| Tiêu chí 3.4 |  | x | x | x |
| Tiêu chí 3.5 |  | x | x | x |
| Tiêu chí 3.6 |  | x | x |  |
| **Tiêu chuẩn 4** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 4.1 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 4.2 |  | x | x |  |
| **Tiêu chuẩn 5** |  |  |  |  |
| Tiêu chí 5.1 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 5.2 |  | x | x |  |
| Tiêu chí 5.3 |  | x | x | x |
| Tiêu chí 5.4 |  | x | x | x |

**Kết quả:** Đạt Mức 2

**2. Kết luận: Trường đạt Mức 2**

**Phần I**

**CƠ SỞ DỮ LIỆU**

Tên trường (theo quyết định mới nhất): Trường Mầm non Nhật Quỳnh

Tên trước đây (nếu có): Trường Mầm non 175

Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương | Hồ Chí Minh |  | Họ và tênhiệu trưởng | Nguyễn Ngọc Uyên Thương |
| Huyện/quận/thị xã/ thành phố | Gò Vấp |  | Điện thoại | 0976398027 |
| Xã/phường/thị trấn | Phường 3 |  | Fax | Không |
| Đạt chuẩn Quốc gia | Có |  | Website | <http://mnnhatquynh.edu.vn>  |
| Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập) | 2003 |  | Số điểm trường | 01  |
| Công lập | Có |  | Loại hình khác | Không |
| Tư thục | Không |  |
| Dân lập | Không |  | Thuộc vùng khó khăn | Không |
| Trường liên kết với nước ngoài | Không |  | Thuộc vùng đặc biệt khó khăn | Không |

**1. Số nhóm trẻ, lớp mẫu giáo**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số nhóm, lớp** | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** | **Năm học 2022-2023** | **Năm học 2023-2024** |
| Nhóm trẻ từ 3 đến 12 tháng tuổi | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |
| Nhóm trẻ từ 13 đến 24 tháng tuổi | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |
| Nhóm trẻ từ 25 đến 36 tháng tuổi | 01 | 01 | 01 | 01 | 01 |
| Lớp mẫu giáo 3- 4 tuổi | 03 | 03 | 05 | 03 | 03 |
| Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi | 04 | 03 | 04 | 03 | 04 |
| Lớp mẫu giáo 5 - 6 tuổi | 05 | 04 | 04 | 04 | 03 |
| **Cộng** | **14** | **12** | **15** | **12** | **12** |

**2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số liệu** | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** | **Năm học 2022-2023** | **Năm học 2023-2024** | **Ghi chú** |
| **I** | Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo | 15 | 15 | 15 | 15 | 15 |  |
| 1 | Phòng kiên cố | 15 | 15 | 15 | 15 | 15 |  |
| 2 | Phòng bán kiên cố | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 3 | Phòng tạm | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| **II** | Khối phòng phục vụ học tập | 19 | 19 | 19 | 19 | 19 |  |
| 1 | Phòng kiên cố | 19 | 19 | 19 | 19 | 19 |  |
| 2 | Phòng bán kiên cố | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 3 | Phòng tạm | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| **III** | Khối phòng hành chính quản trị | 05 | 05 | 05 | 05 | 05 |  |
| 1 | Phòng kiên cố | 05 | 05 | 05 | 05 | 05 |  |
| 2 | Phòng bán kiên cố | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 3 | Phòng tạm | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| **IV** | Khối phòng tổ chức ăn | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| **V** | Các công trình, khối phòng chức năng khác (nếu có) | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
|  | **Cộng** | **24** | **24** | **24** | **24** | **24** |  |

**3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

a) Số liệu tại thời điểm tự đánh giá: 09/2023

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Tổng số** | **Nữ** | **Dân tộc** | **Trình độ đào tạo** | **Ghi chú** |
| Chưa đạt chuẩn | Đạt chuẩn | Trên chuẩn |
| Hiệu trưởng | 01 | 01 | 00 | 00 | 00 | 01 |  |
| Phó hiệu trưởng | 02 | 02 | 00 | 00 | 00 | 02 |  |
| Giáo viên | 26 | 26 | 01  | 00 | 04 | 22 |  |
| Nhân viên | 13 | 10 | 00 | 00 | 04 | 02 | 02 đạt trên chuẩn: Kế toán, văn thư.04 đạt chuẩn: y tế, cấp dưỡng08 chưa đạt chuẩn: bảo vệ, nhân viên phục vụ. |
| **Cộng** | **42** | **39** | **01** | **00** | **05** | **27** |  |

b) Số liệu của 5 năm gần đây:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số liệu** | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** | **Năm học 2022-2023** | **Năm học 2023-2024** |
| 1 | Tổng số giáo viên | 32 | 29 | 26 | 26 | 26 |
| 2 | Tỷ lệ trẻ em/giáo viên (đối với nhóm trẻ) | 69/6 = 11,5 trẻ/ giáo viên | 79/6 = 13,2 trẻ/ giáo viên | 74/6 =12,3 trẻ/giáo viên | 79/6 = 13,2 trẻ/giáo viên | 69/6 = 11,5 trẻ/ giáo viên |
| 3 | Tỷ lệ trẻ em/giáo viên (đối với lớp mẫu giáo không có trẻ bán trú) | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |
| 4 | Tỉ lệ trẻ em/ giáo viên (đối với lớp mẫu giáo có trẻ em bán trú) | 398/26 = 15,3 trẻ/ giáo viên | 390/23 = 16,96 trẻ/ giáo viên | 277/20 = 13,85 trẻ/ giáo viên | 339/20 = 16,95 trẻ/giáo viên | 316/20 = 15.8 trẻ/ giáo viên |
| 5 | Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp huyện hoặc tương đương trở lên (nếu có) | 00 | 00 | 00 | 03 | 00 |
| 6 | Tổng số giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh trở lên (nếu có) | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |

**4. Trẻ em**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Số liệu** | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** | **Năm học 2022-2023** | **Năm học 2023-2024** | **Ghi chú** |
| 1 | Tổng số trẻ em | 467 | 469 | 300 | 418 | 385 |  |
| *- Nữ* | 230 | 220 | 129 | 181 | 169 |  |
| *- Dân tộc thiểu số* | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 2 | Đối tượng chính sách | 01 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 3 | Khuyết tật | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 4 | Tuyển mới | 185 | 150 | 30 | 115 | 120 |  |
| 5 | Học 2 buổi/ ngày | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| 6 | Bán trú | 467 | 469 | 300 | 418 | 385 |  |
| *7* | Tỉ lệ trẻ em/lớp | 398/12 = 33,2 trẻ/ lớp | 469/10 = 39 trẻ/ lớp | 273/13 = 21 trẻ/ lớp | 418/12 = 34,8 trẻ/lớp  | 385/12 = 32,08 trẻ/lớp |  |
| 8 | Tỉ lệ trẻ em/ nhóm | 69/2 = 34,5 trẻ/ nhóm | 79/2 = 39,5 trẻ/ nhóm | 27/2 = 13,5 trẻ/ nhóm | 79/2 = 39,5 trẻ/nhóm | 69/6 = 34,5 trẻ/ nhóm |  |
| Trẻ em từ 03 đến 12 tháng tuổi | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |  |
| Trẻ em từ 13 đến 24 tháng tuổi | 35 | 35 | 12 | 40 | 34 |  |
| Trẻ em từ 25 đến 36 tháng tuổi | 34 | 44 | 15 | 39 | 35 |  |
| Trẻ em từ 3 - 4 tuổi | 98 | 105 | 90 | 99 | 90 |  |
| Trẻ em từ 4 - 5 tuổi | 146 | 121 | 80 | 121 | 98 |  |
| Trẻ em từ 5 - 6 tuổi | 154 | 164 | 103 | 119 | 128 |  |

**Phần II**

**TỰ ĐÁNH GIÁ**

**A. ĐẶT VẤN ĐỀ**

1. Tình hình chung của nhà trường

Trường Mầm non Nhật Quỳnh trước đây có tên là Trường Mầm non 175 hoạt động từ năm 2003. Trường nhận quyết định thành lập số 805/QĐ-UBND, ngày 16 tháng 9 năm 2003 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, tọa lạc tại số 904/17 Nguyễn Kiệm, phường 3, quận Gò Vấp. Đến năm 2008, Trường Mầm non 175 đổi tên thành Trường Mầm non Nhật Quỳnh theo Quyết định số 1936/QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2008 của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp.

Năm 2008, trường được xây dựng mới trên nền đất cũ có diện tích 2.539,5m2 với 15 phòng học và các phòng chức năng gồm: phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng vi tính, phòng thư viện của bé với trang thiết bị khá hiện đại. Cơ sở trường lớp thoáng mát, sạch đẹp và hiện đại, đáp ứng tốt yêu cầu chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng trẻ là một niềm phấn khởi cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên trường. Nhà trường luôn nỗ lực phấn đấu trong việc tổ chức, xây dựng đội ngũ, quản lý tài chính, cơ sở vật chất nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng trẻ. Đội ngũ sư phạm có ý thức vươn lên, toàn tâm, toàn ý xây dựng đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trên 19 năm xây dựng phát triển, nhà trường có nhiều đóng góp tích cực, hiệu quả cho sự nghiệp giáo dục của địa phương:

- Từ năm 2017, 2019 Chi bộ đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ; năm 2018 Chi bộ đạt hoàn thành nhiệm vụ. Riêng năm 2020 Chi bộ đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Trường Mầm non Nhật Quỳnh được công nhận đạt Chuẩn quốc gia mức độ 1 theo Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 15 tháng 02 năm 2022 và được công nhận đạt chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo Quyết định số 179-10/QĐ-SGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2022.

- Nhà trường nhiều năm liền đạt danh hiệu “Tập thể Lao động Tiên tiến”.

- Tổ chức Công đoàn đạt “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”.

- Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đạt “Chi đoàn hoàn thành xuất sắc phong trào thanh thiếu niên trường học”.

 Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của các cấp lãnh đạo Đảng, chính quyền, Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, Đảng ủy-Ủy ban nhân dân Phường 3, đặc biệt sự quan tâm sâu sát của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp cùng với sự quan tâm chặt chẽ của Ban đại diện cha mẹ trẻ em.

Tổng số cán bộ, giáo viên đủ theo Điều lệ trường mầm non; có phẩm chất chính trị đạo đức tốt, nhiệt tình, có trách nhiệm công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, năng động, sáng tạo trong việc tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

Trước yêu cầu thực tiễn về việc nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục của các trường mầm non nói chung, Trường Mầm non Nhật Quỳnh đã triển khai công tác tự đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường theo nội dung tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

2. Mục đích tự đánh giá

Mục đích của việc tự đánh giá là nhằm giúp nhà trường xác định mức độ đáp ứng mục tiêu giáo dục trong từng giai đoạn, để xây dựng kế hoạch cải tiến, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ; thông báo công khai với các cơ quan quản lý Nhà nước và xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục của nhà trường.

Qua việc tự đánh giá sẽ giúp cho tập thể nhà trường nhận ra được những điểm mạnh cũng như những điểm yếu nhằm cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường, làm căn cứ để giải trình với các cơ quan chức năng, xã hội về thực trạng chất lượng giáo dục nhà trường để cơ quan chức năng đánh giá và duy trì công nhận trường mầm non đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục và đạt Chuẩn quốc gia.

 Thông qua việc tự đánh giá, nhận thức của lãnh đạo và tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên về công tác đảm bảo và hoàn thiện chất lượng được thay đổi theo chiều hướng tích cực hơn. Công tác quản lý nhà trường ngày một chặt chẽ hơn. Công tác tự đánh giá sẽ thể hiện tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong toàn bộ hoạt động giáo dục. Mỗi cá nhân sẽ nhận thức rõ hơn vai trò và trách nhiệm của mình trước nhiệm vụ được giao.

3. Tóm tắt quá trình và những vấn đề nổi bật trong hoạt động tự đánh giá

Căn cứ vào hướng dẫn thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2023-2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp, Trường Mầm non Nhật Quỳnh tiến hành thực hiện quy trình tự đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục của đơn vị theo công văn số 5942/BGDĐT-QLCL, ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non; Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non.

- Từ ngày 03 tháng 8 năm 2023 đến ngày 14 tháng 8 năm 2023: tổ chức triển khai công tác tự đánh giá đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của trường và các thành viên hội đồng tự đánh giá, cá nhân thực hiện phân tích tiêu chí, tìm minh chứng cho từng tiêu chí.

- Từ ngày 17 tháng 8 năm 2023 đến ngày 04 tháng 9 năm 2023: ra quyết định thành lập hội đồng tự đánh giá và xây dựng kế hoạch tự đánh giá.

- Từ ngày 07 tháng 9 năm 2023 đến ngày 11 tháng 9 năm 2023: thực hiện phân tích tiêu chí, sắp xếp minh chứng từng tiêu chí. Phân loại và mã hoá các minh chứng thu được; Lập bảng danh mục mã minh chứng; Các nhóm chuyên trách viết phiếu đánh giá tiêu chí.

- Từ ngày 14 tháng 9 năm 2023 đến ngày 18 tháng 9 năm 2023: họp hội đồng tự đánh giá thảo luận về những vấn đề phát sinh từ các minh chứng thu được, những minh chứng cần thu thập bổ sung và các vấn đề liên quan đến hoạt động tự đánh giá; Viết dự thảo báo cáo tự đánh giá.

- Từ ngày 21 tháng 9 năm 2023 đến ngày 02 tháng 10 năm 2023: kiểm tra lại minh chứng được sử dụng trong báo cáo tự đánh giá và các nội dung liên quan; Tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung dự thảo báo cáo tự đánh giá.

- Từ ngày 05 tháng 10 năm 2023 đến ngày 09 tháng 10 năm 2023: họp hội đồng tự đánh giá thông qua dự thảo báo cáo tự đánh giá. Công bố dự thảo báo cáo tự đánh giá; Bổ sung và hoàn thiện báo cáo tự đánh giá sau khi có các ý kiến góp ý.

- Từ ngày 12 tháng 10 năm 2023 đến ngày 23 tháng 10 năm 2023: tổ chức thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng giai đoạn. Các thành viên của hội đồng tự đánh giá hoàn thiện báo cáo tự đánh giá. Công bố báo cáo tự đánh giá trong nội bộ nhà trường.

- Từ ngày 26 tháng 10 năm 2023 đến ngày 30 tháng 09 năm 2024: tiếp tục thực hiện các kế hoạch cải tiến chất lượng theo từng giai đoạn, nộp báo cáo tự đánh giá về Phòng Giáo dục và Đào tạo và gởi công văn đăng ký Đánh giá ngoài về Sở Giáo dục và Đào tạo.

**B. TỰ ĐÁNH GIÁ**

**Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường**

**Mở đầu:**

Trường Mầm non Nhật Quỳnh có bộ máy tổ chức đúng theo quy định của Điều lệ trường mầm non; quản lý thực hiện mục tiêu giáo dục theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hệ thống tổ chức nhà trường gồm có: Hội đồng trường; Hội đồng thi đua, khen thưởng và các hội đồng khác làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên tâm huyết và chủ động thực hiện tốt nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Trường có 15 lớp, số lớp và số trẻ đúng theo quy định của Điều lệ trường mầm non; nhà trường thực hiện tốt chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Trong những năm học vừa qua, nhà trường đã đề ra nhiều phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển ngắn hạn, dài hạn.

***Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường***

Mức 1:

*a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;*

*b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;*

*c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo.*

Mức 2:

*Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.*

Mức 3:

*Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Nhà trường có xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2022-2026 và tầm nhìn đến năm 2026; Kế hoạch chiến lược được xây dựng phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được quy định tại Luật giáo dục: phát triển toàn diện trẻ em về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào học lớp một; phù hợp với các nguồn lực của nhà trường và định hướng phát triển kinh tế-xã hội của địa phương theo từng giai đoạn với những nội dung cụ thể: triển khai thực hiện mô hình “Cộng đồng học tập” theo Thông tư số 44/2014/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục Đào tạo; hàng năm đều tổ chức “Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời”; phối hợp cùng các trường mầm non trên địa bàn phường thực hiện tốt công tác giáo dục học sinh, vận động chăm lo cho các em học sinh nghèo; tăng cường trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể, tổ chức kinh tế - xã hội, cá nhân đối với giáo dục [H1-1.1-01]; [H1-1.1-02].
2. Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp phê duyệt [H1-1.1-01].
3. Sau khi kế hoạch phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được phê duyệt, trường công khai thực hiện thông qua nhiềuhình thức: niêm yết tại bảng thông tin, cuộc họp Hội đồng sư phạm và đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị <http://mnnhatquynh.edu.vn> [H1-1.1-03].

Mức 2:

Hằng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch năm học, tháng để triển khai thực hiện kế hoạch phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường một cách cụ thể; cán bộ quản lý thường xuyên họp để đề ra các giải pháp theo dõi, giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển của nhà trường một cách đầy đủ và hiệu quả [H1-1.1-04].

Mức 3:

Nhà trường chưa định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Việc tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, nhưng chưa có sự tham gia của cha mẹ trẻ và cộng đồng [H1-1.1-03].

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2020-2025, được Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp phê duyệt. Trường công khai thực hiện thông qua nhiều hình thức như: niêm yết tại bảng thông tin, trong các cuộc họp Hội đồng sư phạm, họp tổ chuyên môn và đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị <http://mnnhatquynh.edu.vn>.

**3. Điểm yếu**

Nhà trường chưa định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Việc tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển chưa có sự tham gia của cha mẹ trẻ và cộng đồng.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2022-2026 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng phát huy việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển theo giai đoạn và công khai thực hiện. Bên cạnh đó, Hiệu trưởng kịp thời rà soát và điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường cùng với sự tham gia đóng góp ý kiến của cha mẹ trẻ em và cộng đồng, cụ thể qua các buổi họp cha mẹ trẻ em, được chia 02 thời gian như sau:

 Thời gian điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được thực hiện 06 tháng 01 lần

 Trong năm học 2023-2024, Hiệu trưởng tổ chức họp cha mẹ trẻ em 03 lần/năm để tham gia đóng góp ý kiến hoàn chỉnh kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2

***Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác***

Mức 1*:*

*a) Được thành lập theo quy định;*

*b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;*

*c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

*Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường.*

1. **Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Trường Mầm non Nhật Quỳnh thành lập Hội đồng trường theo Quyết định số 5501/QĐ-GDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp, trong đó có 01 Bí thư - Hiệu trưởng; 01 chủ tịch Công đoàn; 01 Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh; 02 đại diện các tổ chuyên môn, 01 đại diện tổ văn phòng; 01 đại diện chính quyền địa phương và 01 đại diện Ban đại diện cha mẹ trẻ em. Vào mỗi đầu năm học nhà trường cũng thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật. Vào từng thời điểm trường thành lập những hội đồng khác để đáp ứng yêu cầu công việc như: Hội đồng tuyển sinh được thành lập trước khi khai giảng năm học mới; Hội đồng khoa học xét duyệt sáng kiến; Hội đồng chấm thi giáo viên dạy giỏi cấp trường [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]; [H1-1.2-03]; [H1-1.2-04]; [H1-1.2-05].
2. Hội đồng trường thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn như: quyết nghị về mục tiêu, chiến lược phát triển, kế hoạch hoạt động hằng năm của nhà trường; quyết nghị quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường; xem xét, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của nhà trường, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quyết nghị về tổ chức, nhân sự; quyết nghị về chủ trương sử dụng tài chính, tài sản của nhà trường [H1-1.2-01].

Hội đồng thi đua, khen thưởng do Hiệu trưởng thành lập vào đầu mỗi năm học. Hiệu trưởng là chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng. Các thành viên của hội đồng gồm: 09 thành viên. Hội đồng thi đua, khen thưởng giúp Hiệu trưởng tổ chức phong trào thi đua, đề nghị danh sách khen thưởng đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường. Chủ tịch hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật triệu tập họp hội đồng định kỳ vào đầu năm học, cuối học kỳ I, cuối năm học và họp đột xuất khi có yêu cầu công việc [H1-1.2-02].

Hội đồng kỷ luật được thành lập để xét hoặc xoá kỷ luật đối với người vi phạm theo từng vụ việc. Hiệu trưởng là chủ tịch hội đồng kỷ luật. Các thành viên của hội đồng gồm: Phó hiệu trưởng, đại diện cấp ủy chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam, chủ tịch Công đoàn, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, đại diện các tổ chuyên môn, tổ văn phòng [H1-1.2-02].

Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng chấm thi giáo viên dạy giỏi cấp trường đã thực hiện: xây dựng kế hoạch tuyển sinh, kế hoạch thi giáo viên giỏi cấp trường; quyết định tổ chức thực hiện; công khai kết quả thực hiện; chịu trách nhiệm thực hiện phương hướng hoạt động của nhà trường gắn liền với cộng

 đồng và xã hội theo đúng kế hoạch năm học đề ra [H1-1.2-03]; [H1-1.2-05].

1. Định kỳ Hội đồng trường được tổ chức họp 03 lần/năm, các thành viên trong hội đồng tích cực đề xuất ý kiến nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động; Hội đồng thi đua-khen thưởng của trường họp hàng tháng để đánh giá kết quả đạt được, bình xét thi đua khen thưởng vào học kỳ 1 và cuối năm học [H1-1.2-01]; [H1-1.2-02]. Tuy nhiên những ý kiến còn chung chung, chưa mạnh dạn đề xuất giải pháp cụ thể.

Mức 2:

Hội đồng trường và các Hội đồng khác hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ; có ban hành kế hoạch đúng quy định. Hội đồng trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị giúp nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong 02 năm liền; Hội đồng tuyển sinh thực hiện tốt đúng và đủ chỉ tiêu trong kế hoạch tuyển sinh hằng năm của nhà trường được Ủy ban nhân dân quận phê duyệt, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường; Hội đồng chấm thi giáo viên giỏi cấp trường đã lựa chọn những giáo viên tiêu biểu đạt tiêu chuẩn thi giáo viên giỏi cấp quận [H1-1.2-03]; [H1-1.2-05].

**2. Điểm mạnh**

Hội đồng trường và các Hội đồng khác được thành lập theo quy định và hoạt động hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

**3. Điểm yếu**

Những ý kiến góp ý nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ còn chung chung, chưa mạnh dạn đề xuất giải pháp cụ thể.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2021-2022 và những năm tiếp theo, trước các buổi họp chuyên môn, Ban giám hiệu chia sẻ nội dung để khối trưởng các lứa tuổi sẽ tổ chức họp khối nhằm thảo luận, soạn ra những câu hỏi, lời góp ý, đề xuất các giải pháp, giúp cho giáo viên mạnh dạn đưa ra những ý kiến cụ thể về nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2.

***Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường***

Mức 1:

*a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;*

*b) Hoạt động theo quy định;*

*c) Hằng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.*

Mức 2:

*a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;*

*b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.*

Mức 3:

*a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng*

*Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;*

*b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Trường Mầm non Nhật Quỳnh có các tổ chức đoàn thể hoạt động theo quy định như: tổ chức Công đoàn cơ sở gồm 47 công đoàn viên trực thuộc Liên đoàn Lao động quận Gò Vấp; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh gồm: 10 đoàn viên, trực thuộc Đoàn Phường 3. Trường còn có các tổ chức xã hội khác: Chi Hội Chữ thập đỏ; Chi Hội Khuyến học [H1-1.3-01]; [H1-1.3-02]; [H1-1.3-03]; [H1-1.3-04].
2. Công đoàn cơ sở Trường Mầm non Nhật Quỳnh thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo Điều lệ và kế hoạch của Công đoàn. Nhiều năm liền, công đoàn trường đạt Công đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh hoạt động theo theo kế hoạch của Ban chấp hành Đoàn Phường 3, nhiều năm liền được Đoàn phường công nhận là Chi đoàn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Chi Hội Chữ thập đỏ hoạt động theo kế hoạch của Chi Hội Chữ thập đỏ quận Gò Vấp; Chi Hội Khuyến học hoạt động theo kế hoạch của Chi Hội Khuyến học Phường 3 [H1-1.3-01]; [H1-1.3-02]; [H1-1.3-03]; [H1-1.3-04].
3. Hoạt động của các đoàn thể trong nhà trường đều được rà soát, đánh giá theo tháng để có những chỉ đạo cho đội ngũ thực hiện đúng Nghị quyết, kế hoạch đã đề ra. Qua đó có kiến nghị, đề xuất và phối hợp giữa nhà trường với các cơ quan Nhà nước, các đoàn thể tại địa phương giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác tại đơn vị [H1-1.3-01]; [H1-1.3-02].

Mức 2:

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam của đơn vị trực thuộc Đảng bộ Phường 3, Bí thư Chi bộ là Hiệu trưởng nhà trường nên rất thuận tiện trong công tác lãnh chỉ đạo, quản lý các hoạt động của nhà trường; chi bộ gồm có 21 đảng viên (03 cán bộ quản lý, 17 giáo viên và 01 nhân viên), được tổ chức sinh hoạt định kỳ hằng tháng theo quy định để đánh giá việc thực hiện Nghị quyết tháng và chỉ đạo các hoạt động của các đoàn thể tại đơn vị [H1-1.3-05].

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm tự đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam của đơn vị đạt được những thành tích cụ thể theo mỗi năm như sau:

|  |  |
| --- | --- |
| **Năm** | **Kết quả đánh giá** |
| Năm 2019 | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| Năm 2020 | Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ |
| Năm 2021 | Hoàn thành nhiệm vụ |
| Năm 2022 | Hoàn thành tốt nhiệm vụ |
| Năm 2023 | Hoàn thành nhiệm vụ |

1. Hằng năm, các đoàn thể đều giới thiệu những đoàn viên ưu tú vào Đảng; luôn chăm lo đời sống cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên. Đoàn viên thanh niên tích cực tham gia các hoạt động phong trào, thực hiện các công trình thanh niên như vườn thiên nhiên, thùng đựng rác có phân loại.... Chi Hội khuyến học nhà trường hàng năm thường xuyên trao học bổng và lập sổ tiết kiệm cho học sinh nghèo, khó khăn [H1-1.3-04].

Mức 3:

* 1. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, chi bộ Trường Mầm non Nhật Quỳnh được Đảng bộ Phường 3 đánh giá xếp loại chất lượng cơ sở Đảng năm 2016 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ năm 2018, 02 năm liền hoàn thành tốt nhiệm vụ (năm 2017, 2019), đạt hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm 2020; chi bộ hoàn thành xuất sắc công tác phát triển đảng viên năm 2019, năm 2020 [H1-1.3-05].
1. Công đoàn, Đoàn Thanh niên trường tích cực đề ra phương hướng nhiệm vụ hoạt động chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tổ chức các hoạt động, tạo môi trường giáo dục rèn luyện đoàn viên nhằm góp phần thực hiện nhiệm vụ của đơn vị; tham gia đóng góp ủng hộ quỹ vì biển đảo quê hương, quỹ xã hội nhân đạo, ủng hộ đồng bào vùng lũ, chăm sóc hỗ trợ trẻ em và cựu chiến binh tại địa phương nơi trường trú đóng; nhiều năm liền Công đoàn, Đoàn thanh niên đạt thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Thành viên trong Chi Hội Chữ thập đỏ tham gia hiến máu nhân đạo và thường xuyên tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên, nhân viên về kiến thức, biện pháp chăm sóc sức khỏe, phòng dịch bệnh cho bản thân, gia đình, trẻ và cộng đồng. Hằng năm, Chi Hội Chữ thập đỏ, Chi Hội Khuyến học được đánh giá hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ [H1-1.3-01]; [H1-1.3-02]; [H1-1.3-06]. Tuy nhiên, lực lượng đoàn thanh niên trong độ tuổi lập gia đình và thai sản nên việc tham gia các phong trào chưa được sôi nổi.

**2. Điểm mạnh**

Chi bộ Đảng, Đoàn thanh niên, Công đoàn và các chi hội khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định, hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và đạt được nhiều thành tích xuất sắc.

**3. Điểm yếu**

Trong năm 2023, Chi bộ chưa kết nạp đủ chỉ tiêu.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Bí thư chi bộ phối hợp với Đảng ủy phường 3 và chỉ đạo cấp ủy thực hiện công tác xác minh lý lịch của quần chúng

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2.

***Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng***

Mức 1:

*a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;*

*b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;*

*c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.*

Mức 2:

1. *Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một)*

 *chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;*

1. *Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được định kỳ rà soát,*

*đánh giá, điều chỉnh.*

Mức 3:

1. *Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;*

*b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Đến thời điểm tự đánh giá, nhà trường đủ số lượng cán bộ quản lý theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập, cụ thể 01 Hiệu trưởng và 02 Phó hiệu trưởng [H1-1.4-01].
2. Hằng năm, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập 05 tổ chuyên môn và 01 tổ văn phòng gồm: tổ nhà trẻ, tổ mẫu giáo 3-4 tuổi, tổ mẫu giáo 4-5 tuổi, tổ mẫu giáo 5-6 tuổi, tổ cấp dưỡng, tổ văn phòng [H1-1.4-02].
3. Tổ chuyên môn, tổ văn phòng xây dựng kế hoạch hoạt động năm, tháng, tuần và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định như: bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ và quản lý sử dụng tài liệu, quản lý tài chính, tài sản, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ khoa học, hợp lý [H1-1.4-03].

Mức 2:

1. Hằng năm, tổ chuyên môn đều có đề xuất thực hiện chuyên đề nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục; tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện các chuyên đề cấp quận, cấp trường: “Sử dụng sản phẩm của trẻ trong xây dựng môi trường và tổ chức hoạt động vui chơi”; “Tổ chức các hoạt động theo hướng trải nghiệm sáng tạo của trẻ”; “Xây dựng môi trường thiên nhiên trong tổ chức hoạt động và tăng cường vận động”; “Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức các hoạt động giáo dục”; “Phát triển Chương trình giáo dục mầm non phù hợp với văn hóa, điều kiện nhà trường, khả năng và nhu cầu của trẻ”; “Phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội”; “Phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non”; “Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong trường mầm non”; “Phát triển nhận thức”; “Giáo dục giới tính cho trẻ 3-5 tuổi”; “Lấy trẻ làm trung tâm” [H1-1.4-04].
2. Hằng tháng, các tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ 02 tuần/01 lần để rà soát, đánh giá, điều chỉnh và xây dựng kế hoạch hoạt động cho tháng tiếp theo [H1-1.4-05].

Mức 3:

1. Hoạt động của các tổ chuyên môn và tổ văn phòng có những đóng góp tích cực nâng cao hiệu quả chất lượng các hoạt động của nhà trường thể hiện qua: kết quả chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ; công tác tham mưu, phối hợp tạo uy tín và niềm tin của cha mẹ trẻ em, chính quyền địa phương; thông qua các báo cáo sơ kết, tổng kết của đơn vị [H1-1.4-06]. Tuy nhiên, tổ văn phòng chưa có tổ phó.
2. Hằng năm, tổ chuyên môn của nhà trường thực hiện theo chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện các chuyên đề cụ thể: “Xây dựng môi trường thiên nhiên trong tổ chức hoạt động và tăng cường vận động cho trẻ”; “Sử dụng sản phẩm của trẻ trong xây dựng môi trường và tổ chức hoạt động vui chơi”; “Lấy trẻ làm trung tâm”; “Tổ chức đổi mới giờ ăn”. Góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ [H1-1.4-04].

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đầy đủ cơ cấu tổ chức bộ máy và hoạt động đúng theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

**3. Điểm yếu**

Tổ văn phòng chưa có tổ phó.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025, các cơ cấu tổ chức bộ máy của nhà trường tiếp tục hoạt động đúng theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3.

***Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo***

Mức 1:

*a) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi; trong trường hợp số lượng trẻ trong mỗi nhóm, lớp không đủ 50% so với số trẻ tối đa quy định tại Điều lệ trường mầm non thì được tổ chức thành nhóm trẻ ghép hoặc lớp mẫu giáo ghép;*

*b) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học 02 buổi trên ngày;*

*c) Mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo có không quá 02 (hai) trẻ cùng một dạng khuyết tật.*

Mức 2:

*Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo không vượt quá quy định và được phân chia theo độ tuổi.*

Mức 3:

*Nhà trường có không quá 20 (hai mươi) nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Năm học 2023-2024, nhà trường có 12 nhóm trẻ, lớp mẫu giáo (trong đó: 02 nhóm nhà trẻ và 10 lớp mẫu giáo) được phân chia đúng độ tuổi theo quy định tại Điều lệ trường mầm nongồm: 01 nhóm trẻ từ 19-24 tháng, 01 nhóm trẻ từ 25-36 tháng, 03 lớp mẫu giáo 3-4 tuổi, 04 lớp mẫu giáo 4-5 tuổi và 03 lớp mẫu giáo 5-6 tuổi, không có trẻ học lớp ghép [H1-1.5-01].

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Độ tuổi** | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** | **Năm học 2022-2023** | **Năm học 2023-2024** |
| 19-36 tháng | 02 | 02 | 02 | 02 | 02 |
| 3-4 tuổi | 03 | 03 | 05 | 03 | 03 |
| 4-5 tuổi | 04 | 03 | 04 | 03 | 04 |
| 5-6 tuổi | 05 | 04 | 04 | 04 | 03 |

1. 15 nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học 02 buổi trên ngày, đạt tỷ lệ 100% [H1-1.5-01].
2. Trong năm học 2021-2022, trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập [H1-1.5-01].

Mức 2:

Trong năm học 2023-2024 toàn trường có tổng số 385 trẻ, tỉ lệ trẻ ở các lớp được đảm bảo và được phân chia theo đúng độ tuổi [H1-1.5-02]. Trong đó:

+ Nhóm nhà trẻ:

* Trẻ từ 19 đến 24 tháng: 01 lớp, 32 trẻ có 03 giáo viên phụ trách.
* Trẻ từ 25 đến 36 tháng: 01 lớp, 35 trẻ có 03 giáo viên phụ trách.

+ Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi: 03 lớp, 89 trẻ có 06 giáo viên phụ trách.

+ Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi: 04 lớp, 92 trẻ có 08 giáo viên phụ trách.

+ Lớp mẫu giáo 5-6 tuổi: 03 lớp, 128 trẻ và 06 giáo viên phụ trách.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Lớp | Số trẻ thực tế | Số trẻ vượt quá quy định | Số giáo viên | Diện tích / 1 trẻ |
| 19-24 tháng | 32 | 00 | 03 | 77,4/32(đạt 2.4 m2) |
| 25-36 tháng  | 35 | 00 | 03 | 77,4/35(đạt 2.2 m2) |
| 3-4 tuổi | 89 | 00 | 06 | 232/89(đạt 2.6 m2) |
| 4-5 tuổi | 92 | 00 | 08 | 309,6/92(đạt 3,4 m2) |
| 5-6 tuổi | 128 | 00 | 06 | 232/128(đạt 1.8 m2) |

Mức 3:

 Trong năm học 2023-2024, nhà trường có 02 lớp nhà trẻ và 10 lớp mẫu giáo phù hợp với quy định [H1-1.5-03].

**2. Điểm mạnh**

Trường có các nhóm lớp, được phân chia theo đúng độ tuổi và tổ chức học 02 buổi/ngày.

**3. Điểm yếu**

Số lượng trẻ 5 tuổi ra lớp đông

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024-2025, Hiệu trưởng có kế hoạch phân bổ số lượng lớp 5 tuổi nhiều hơn đáp ứng nhu cầu phổ cập của trẻ 5 tuổi.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3

***Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản***

Mức 1:

*a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;*

*b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;*

*c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.*

Mức 2:

*a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.*

Mức 3:

*Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính*

 *hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Nhà trường có đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách: hồ sơ chuyên môn, hồ sơ tài chính, hồ sơ giải quyết công việc, hồ sơ nhân sự được sắp xếp khoa học và lưu trữ theo đúng Nghị định số 30/2020/NĐ-CP của Chính phủ ngày 05 tháng 3 năm 2020 [H1-1.6-01]; [H1-1.6-02]; [H1-1.6-03].
2. Vào đầu mỗi năm kế toán thực hiện lập dự toán dự trù kinh phí hoạt động trong suốt 01 năm; thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản định kỳ đúng cuối năm 01 lần về Phòng Tài chính-Kế hoạch. Nhà trường định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; nghiêm túc thực hiện công khai, niêm yết tài chính, tài sản của đơn vị tại bảng thông báo và lưu hồ sơ. Hằng năm, quy chế chi tiêu nội bộ của nhà trường được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và quy định hiện hành [H1-1.6-04]; [H1-1.6-05].
3. Trường quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục; phát huy quyền làm chủ tập thể trong công tác quản lý và sử dụng tài sản công [H1-1.6-06]; [H1-1.6-07]; [H1-1.6-08]; [H1-1.6-09].

Mức 2:

1. Nhà trường thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin đạt hiệu quả trong công tác quản lý hành chính thông qua các phần mềm như: phần mềm quản lý cán bộ công chức, phần mềm Epmis, phần mềm quản lý dữ liệu giáo dục, phần mềm tính khẩu phần dinh dưỡng Foodkids. Nhà trường thực hiện quản lý tài chính và tài sản thông qua các phần mềm như: phần mềm quản lý tài sản, phần mềm kế toán IMAS, thực hiện truy lương điện tử, chữ ký số. Việc sử dụng các phần mềm đã đem lại hiệu quả trong việc giảm tải sức lao động, tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm, hệ thống hồ sơ được thiết lập khoa học [H1-1.6-10]; [H1-1.6-11].
2. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá nhà trường thực hiện đầy đủ các chế độ báo cáo, kiểm tra việc thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, các hồ sơ về tài chính, tài sản của nhà trường; không có vi phạm liên quan đến công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo biên bản kiểm tra quyết toán hằng năm [H1-1.6-05]; [H1-1.6-06]; [H1-1.6-09].

Mức 3:

Nhà trường chưa có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường thực tế địa phương.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đầy đủ hồ sơ quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo đúng quy định. Quản lý và sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

**3. Điểm yếu**

Chưa có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục lưu trữ hồ sơ khoa học và quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích, có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục. Vào đầu mỗi năm, Hiệu trưởng và kế toán rà soát tài chính, xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2.

***Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên.***

Mức 1:

*a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;*

*b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;*

*c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.*

Mức 2:

*Có biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Hằng năm nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhằm đáp ứng yêu cầu công tác. Đồng thời, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý, giáo viên theo Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 11 năm 2019 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên trung tâm giáo dục thường xuyên. Việc cử nhân sự tham gia lớp trung cấp lý luận chính trị-hành chính kịp thời, có kế hoạch ngắn hạn, dài hạn cho đội ngũ tham gia học bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng được nguồn cán bộ trong diện quy hoạch tại đơn vị [H1-1.7-01]; [H1-1.7-02].
2. Vào đầu mỗi năm học, nhà trường xây dựng kế hoạch phân công cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động như: giáo viên mới được bố trí làm việc chung với giáo viên vững chuyên môn để hỗ trợ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ. Việc phân công nhân sự công khai, dân chủ, thống nhất và được triển khai thực hiện trong nhà trường [H1-1.7-03].
3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên của nhà trường đều được đảm bảo chế độ chính sách, quyền lợi theo đúng qui định của pháp luật hiện hành như: chế độ nâng lương đúng niên hạn, nâng lương trước niên hạn, hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo, phụ cấp công tác phí, phụ cấp ưu đãi nghề và được đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ, hỗ trợ kinh phí học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ khi được cử đi học theo Quy chế chi tiêu nội bộ [H1-1.6-05]; [H1-1.7-04].

Mức 2:

Nhà trường thực hiện phân công hợp lý để tạo điều kiện nâng cao năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển chất lượng giáo dục nhà trường như: tổ chức tham gia học các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, các lớp học nâng cao, các buổi sinh hoạt chuyên môn, thực hiện các chuyên đề cấp trường, cấp quận và sinh hoạt cụm đã phát huy được tính tự giác, chủ động, sáng tạo của đội ngũ. Đổi mới phương pháp giảng dạy trên cơ sở [sử dụng](https://gdnn.edu.vn/tag/su-dung) và khai thác khả năng các phương tiện, thiết bị dạy học hiện đại cùng nhau xây dựng chất lượng giáo dục nhà trường đạt hiệu quả cao; đa dạng về hình thức học tập, đáp ứng nhu cầu của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; hằng tháng, nhà trường đánh giá hiệu quả công tác của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Tuy nhiên đội ngũ trong diện quy hoạch chưa dành thời gian tham gia lớp bồi dưỡng trình độ quản lý giáo dục, quản lý nhà nước [H1-1.7-01]; [H1-1.7-05]; [H1-1.7-06].

**2. Điểm mạnh**

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được bồi dưỡng chuyên

môn nghiệp vụ, được phân công hợp lý để phát huy tối đa năng lực, được đảm bảo các quyền theo quy định.

1. **Điểm yếu**

Trong những năm vừa qua, đội ngũ trong diện quy hoạch chưa dành thời

gian tham gia lớp bồi dưỡng trình độ quản lý giáo dục, quản lý nhà nước.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

 Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng duy trì việc phân công hợp lý để phát huy hiệu quả hoạt động của nhà trường; tiếp tục tạo điều kiện về mặt thời gian, khuyến khích cho đội ngũ trong diện quy hoạch tại đơn vị tham gia các lớp học bồi dưỡng về quản lý giáo dục.

 **5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2.

***Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục.***

Mức 1:

*a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;*

*b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;*

*c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.*

Mức 2:

*Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, được cơ quan quản lý đánh*

*giá đạt hiệu quả.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Vào đầu mỗi năm học, cán bộ quản lý xây dựng Kế hoạch giáo dục theo Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2016 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-GDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và triển khai đến giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của nhóm xác thực với tình hình thực tế từng nhóm, lớp; phù hợp với điều kiện thực tế địa phương, của nhà trường [H1-1.8-01].
2. Kế hoạch giáo dục của nhà trường, của lớp được xây dựng và thực hiện đầy đủ trên phần mềm Mindjet MindManager 8, cập nhật kịp thời theo năm, tháng, tuần, ngày cụ thể chuẩn bị cho việc tổ chức các hoạt động cho trẻ [H1-1.8-02].
3. Kế hoạch giáo dục của các lớp được Tổ trưởng tổ chuyên môn và Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn kiểm tra, nhận xét, đánh giá theo tuần, tháng để giáo viên kịp thời rà soát, điều chỉnh cho phù hợp mang lại hiệu quả chăm sóc, giáo dục trẻ [H1-1.8-02]. Tuy nhiên, trong năm học 2020-2021 có 04 giáo viên mới chuyển khối nên việc nắm bắt và điều chỉnh kế hoạch giáo dục cũng như tổ chức hoạt động cho trẻ còn chưa linh hoạt, sáng tạo.

Mức 2:

Công tác kiểm tra, đánh giá đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường bằng các biện pháp chỉ đạo như: thăm lớp, dự giờ, kiểm tra có kế hoạch báo trước hoặc đột xuất để đánh giá giáo viên nâng cao hiệu quả công tác chuyên môn tại đơn vị [H1-1.8-03].

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường xây dựng và thực hiện đầy đủ các kế hoạch giáo dục; có các biện pháp rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

1. **Điểm yếu**

Trong năm học 2023-2024 có 02 giáo viên mới chuyển khối và 01 giáo viên từ quận 10 chuyển công tác nên việc nắm bắt và điều chỉnh kế hoạch giáo dục cũng như tổ chức hoạt động cho trẻ còn chưa linh hoạt, sáng tạo.

1. **Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho bộ phận chuyên môn, đội ngũ giáo viên và đặc biệt giáo viên chuyển khối thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường. Đồng thời tăng cường bồi dưỡng thêm công nghệ thông tin giúp giáo viên xây dựng giáo án điện tử tốt hơn.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2.

***Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở***

Mức 1:

*a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;*

*b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;*

*c) Hằng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.*

Mức 2:

*Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Nhà trường nghiêm túc thực hiện tốt quy chế dân chủ trong hoạt động; trước khi ban hành kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục, các nội quy, quy định, quy chế, Hiệu trưởng luôn tổ chức lấy ý kiến để tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến theo quy định tại Quy chế thực hiện dân chủ trong các hoạt động của nhà trường, ban hành kèm theo Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT ngày 01 tháng 3 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo [H1-1.9-01].
2. Trong những năm qua, hoạt động của nhà trường luôn được quan tâm công khai minh bạch đúng theo quy chế, quy định nên không xảy ra các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ em trong nhà trường về việc thực hiện quy chế dân chủ [H1-1.9-02].
3. Thông qua Hội nghị cán bộ công chức, viên chức; sơ kết 6 tháng đầu năm và tổng kết năm học nhà trường thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo quy

chế dân chủ cơ sở [H1-1.7-03].

Mức 2:

Trong năm học qua, các ban như: Ban thực hiện Quy chế dân chủ, Ban Thanh tra nhân dân, thực hiện công khai, đã xây dựng kế hoạch và cơ chế giám sát thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường chặt chẽ, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả; Ban Thanh tra nhân dân thực hiện đầy đủ việc giám sát kế hoạch, mọi hoạt động của nhà trường, những nội dung thi đua, kế hoạch xây dựng, mua sắm, sửa chữa đều được thông qua từng bộ phận có liên quan. Toàn bộ hoạt động của nhà trường được công khai niêm yết ở bản thông tin hoặc một số hình thức khác [H1-1.9-01]; [H1-1.9-04]; [H1-1.9-05]. Tuy nhiên, Ban Thanh tra nhân dân là giáo viên kiêm nhiệm do đó công tác báo cáo đôi lúc chưa kịp thời.

**2**. **Điểm mạnh**

Nhà trường thực hiện đúng và đầy đủ quy chế dân chủ đã được thống nhất trong tập thể; phát huy quyền làm chủ tập thể của cán bộ, giáo viên, nhân viên; Các hoạt động của nhà trường được giám sát, thực hiện công khai, minh bạch đúng theo các quy chế, quy định, nội quy đã được bàn bạc, thảo luận và không có trường hợp khiếu nại, tố cáo xảy ra trong đơn vị.

**3. Điểm yếu**

Ban Thanh tra nhân dân là giáo viên kiêm nhiệm do đó công tác báo cáo đôi lúc chưa kịp thời.

**4.** **Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu về thực hiện quy chế dân chủ hoạt động của nhà trường, phát huy quyền làm chủ tập thể của cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động. Ban Thanh tra nhân dân sắp xếp thời gian khoa học để thực hiện bào cáo kịp thời và hiệu quả.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2.

***Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học***

Mức 1:

*a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho trẻ được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;*

*b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường;*

*c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.*

Mức 2:

* 1. *Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường;*

*b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Vào đầu mỗi năm học, nhà trường xây dựng và triển khai đến cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện các phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; trường có tổ chức bếp ăn cho trẻ được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm [H1-1.10-01]; [H1-1.10-02].
2. Trường có trang bị hộp thư góp ý, cung cấp số điện tiếp nhận những thông tin để nhà trường kịp thời xử lý theo đúng quy định và phù hợp với nguyện vọng chính đáng của giáo viên, nhân viên và với cha mẹ trẻ em; phân công bảo vệ trực 24/24, xây dựng quy chế phối hợp với công an Phường 3 để đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường [H1-1.9-02]; [H1-1.10-03]; [H1-1.10-04].
3. Trong các cuộc họp, tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật, các chuẩn mực đạo đức nhà giáo, văn hóa giao tiếp ứng xử trong nhà trường, không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới [H1-1.10-05].

Mức 2:

1. Nhà trường phổ biến, hướng dẫn cho tất cả cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ em thực hiện phương án theo Thông tư 13/2010/TT-BGDĐT về xây dựng trường học an toàn phòng chống tai nạn, thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non thông qua các cuộc họp, các buổi tập huấn, tuyên truyền, thông qua giờ học. Hình thức tuyên truyền các phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích và an toàn thực phẩm đến cha mẹ trẻ em chưa phong phú [H1-1.10-06].
2. Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, phối hợp với công an Phường 3 nhằm đảm bảo an ninh trật tự, đến thời điểm hiện tại, không xảy ra hiện tượng liên quan đến bạo lực học đường [H1-1.10-04].

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường thực hiện tốt và đầy đủ các phương án phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non theo Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT và có trang bị hộp thư góp ý đến cha mẹ trẻ em.

**3. Điểm yếu**

Hình thức tuyên truyền các phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn phòng chống tai nạn, thương tích và an toàn thực phẩm đến cha mẹ trẻ em chưa phong phú.

1. **Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm học tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục duy trì hiệu quả đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học. Đẩy mạnh việc nghiên cứu cải tiến hình thức tuyên truyền đến cha mẹ trẻ em qua các buổi tọa đàm, tạo điều kiện cho cha mẹ trẻ em tham gia các hoạt động của nhà trường.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2.

**Kết luận về Tiêu chuẩn 1:**

**Điểm mạnh nổi bật:**

Nhà trường luôn chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hoàn thành kế hoạch, nhiệm vụ theo quy định của các cấp lãnh đạo. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ đơn vị, các phương án đảm bảo an toàn trường học.

Nhà trường có xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, có kiểm tra đánh giá tiến độ thực hiện và xây dựng phương hướng phát triển phù hợp. Trường có hội đồng trường và các hội đồng khác được thành lập theo quy định và hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn một cách có hiệu quả.

Trường có cơ cấu nhóm, lớp đúng theo qui định của Điều lệ trường mầm non. Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn hằng tháng. Công tác thi đua, khen thưởng kịp thời, tạo động lực để đội ngũ phấn đấu vươn lên, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Tổ chức và quản lý nhà trường hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu nhiệm vụ đã đề ra.

**Điểm yếu cơ bản:**

Nhà trường chưa định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Việc tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển chưa có sự tham gia của cha mẹ trẻ và cộng đồng.

Số lượng trẻ 5 tuổi ra lớp đông.

Chưa có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

Trong những năm vừa qua, đội ngũ trong diện quy hoạch chưa dành thời gian tham gia lớp bồi dưỡng trình độ quản lý giáo dục, quản lý nhà nước.

Trong năm học 2023-2024 có 02 giáo viên mới chuyển khối và 01 giáo viên quận 10 chuyển công tác nên việc nắm bắt và điều chỉnh kế hoạch giáo dục cũng như tổ chức hoạt động cho trẻ

còn chưa linh hoạt, sáng tạo.

Hình thức tuyên truyền các phương án đảm bảo an ninh trật tự, an toàn phòng chống tai nạn, thương tích và an toàn thực phẩm đến cha mẹ trẻ em chưa phong phú.

**Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu:** 10/10

**Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu:** 00/10

**Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên**

**Mở đầu:**

Trường Mầm non Nhật Quỳnh với đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực, chuyên môn vững vàng và năng động, sáng tạo trong công việc; có sự đoàn kết thống nhất cao trong các hoạt động. Giáo viên có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, tinh thần học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhiệt tình tham gia vào các hoạt động của nhà trường và ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động chăm sóc giáo dục. Đội ngũ có ý thức chủ động trong công tác, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc. Giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định, có năng lực tổ chức tốt các hoạt động chăm sóc và giáo dục. Nhân viên của trường với tinh thần trách nhiệm phục vụ tốt cho hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ. Nhà trường thực hiện đảm bảo đầy đủ chế độ chính sách và mọi quyền lợi cho giáo viên, nhân viên, động viên tinh thần phấn đấu của đội ngũ, an tâm thực hiện công tác.

***Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng***

Mức 1:

*a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;*

*b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;*

*c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.*

Mức 2:

*a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;*

*b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.*

Mức 3:

*Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng Trường Mầm non Nhật Quỳnh đạt trình độ trên chuẩn đúng yêu cầu theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; đều tốt nghiệp đại học sư phạm mầm non; có bằng quản lý giáo dục, Hiệu trưởng đạt trình độ cử nhân quản lý giáo dục. Cán bộ quản lý có uy tín về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, chuyên môn, nghiệp vụ; có năng lực quản lý nhà trường, đủ sức khỏe và có thâm niên công tác nhiều năm trong ngành [H2-2.1-01].

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Số năm công tác** | **Số năm quản lý**  | **Trình độ chuyên môn** | **Trình độ quản lý** | **Trình độ chính trị** |
| Hiệu trưởng | 30 năm | 11 năm | Đại học sư phạm mầm non | Cử nhân quản lý giáo dục | Trung cấp |
| Phó hiệu trưởng phụ trách công tác bán trú | 27 năm | 07 năm | Đại học sư phạm mầm non | Chứng chỉ quản lý giáo dục | Trung cấp |
| Phó hiệu trưởng phụ trách công tác chuyên môn | 20 năm | 03 năm | Đại học sư phạm mầm non |  | Trung cấp |

1. Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đều được tập thể tham gia đóng góp ý kiến theo Chuẩn Hiệu trưởng trường mầm non tại Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và được cấp trên góp ý và xếp loại khá trở lên [H2-2.1-02].

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** | **Năm học 2022-2023** | **Năm học 2023-2024** |
| Hiệu trưởng | Tốt | Tốt | Tốt | Tốt | Tốt |
| phó Hiệu trưởng phụ trách công tác bán trú | Khá | Khá | Khá | Khá | Tốt |
| phó Hiệu trưởng phụ trách công tác chuyên môn | Khá | Khá | Khá | Khá | Tốt |

1. Cán bộ quản lý nhà trường đã qua lớp đào tạo quản lý trường mầm non, có chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin, Hiệu trưởng đạt cử nhân quản lý giáo dục, Phó hiệu trưởng phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng cũng có chứng chỉ quản lý giáo dục [H2-2.1-01].Phó hiệu trưởng phụ trách giáo dục chưa qua lớp quản lý giáo dục.

Mức 2:

1. Trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, Hiệu trưởng được đánh giá xếp loại tốt, 02 Phó hiệu trưởng đều được đánh giá xếp loại khá trở lên theo quy định Chuẩn Hiệu trưởng trường mầm non [H2-2.1-02].
2. Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đã được bồi dưỡng Trung cấp lý luận chính trị-hành chính. Cán bộ quản lý được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm thông qua việc góp ý, đánh giá xếp loại cán bộ quản lý hàng năm, các phong trào và kết quả hoạt động của đơn vị [H2-2.1-01].

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng được Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng nhà trường đạt loại tốt; Từ năm học 2019 – 2020 đến năm 2022-2023 Phó hiệu trưởng phụ trách công tác chuyên môn xếp loại khá, Phó hiệu trưởng phụ trách công tác bán trú xếp loại khá; năm học 2023-2024 Phó hiệu trưởng phụ trách công tác chuyên môn xếp loại tốt, Phó hiệu trưởng phụ trách công tác bán trú xếp loại tốt.

**2. Điểm mạnh**

Cán bộ quản lý Trường Mầm non Nhật Quỳnh hằng năm đều được đánh giá xếp loại khá trở lên theo Chuẩn Hiệu trưởng trường mầm non, có năng lực kinh nghiệm trong quản lý và tổ chức các hoạt động của nhà trường, được sự tín nhiệm cao từ tập thể và cha mẹ trẻ em.

**3. Điểm yếu**

Phó hiệu trưởng phụ trách giáo dục chưa qua lớp quản lý giáo dục.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục duy trì đạt kết quả đánh giá xếp loại tốt theo Chuẩn Hiệu trưởng trường mầm non.

Trong năm 2024, Phó hiệu trưởng phụ trách giáo dục tham gia lớp quản lý giáo dục.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3.

 ***Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên***

 Mức 1:

*a) Có đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định;*

*b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;*

*c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.*

Mức 2:

*a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo*

 *viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;*

*c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

Mức 3:

*a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối*

*với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở*

*lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Năm học 2023-2024, nhà trường có số lượng giáo viên đủ theo quy định tại Thông tư Liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDDT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 của Liên Bộ Giáo dục và Đào tạo-Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập, 26 giáo viên được Hiệu trưởng phân công đứng lớp trực tiếp giảng dạy đúng theo năng lực và trình độ chuyên môn, trong đó 06 giáo viên/02 lớp nhà trẻ và 20 giáo viên/10 lớp mẫu giáo [H1-1.7-03].
2. 100% giáo viên của nhà trường đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định, có bằng tốt nghiệp từ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Trong đó: đại học 22/26 giáo viên, tỷ lệ 84.6% và cao đẳng 04/26 giáo viên, tỷ lệ 15.3% [H1-1.6-03].
3. Hằng năm, nhà trường đều tổ chức đánh giá xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non. Năm học 2023-2024 có 23/26 giáo viên đạt mức khá trở lên, tỷ lệ 88,4%; 03/26 giáo viên được đánh giá ở mức đạt, tỉ lệ 11,5% [H2-2.2-01].

Mức 2:

1. Trường có 22/26 giáo viên-tỷ lệ 84.6% đạt trên chuẩn trình độ đào tạo; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định, tăng dần theo lộ trình đào tạo bồi dưỡng chuyên

môn [H2-2.2-02].

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Năm học 2019-2020** | **Năm học 2020-2021** | **Năm học 2021-2022** | **Năm học 2022-2023** | **Năm học 2023-2024** |
| Ths | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |
| ĐH | 24 | 23 | 21 | 21 | 22 |
| CĐ | 08 | 06 | 05 | 05 | 04 |
| TC | 00 | 00 | 00 | 00 | 00 |

1. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có 88,46% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên [H2-2.2-01].
2. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, 26/26 giáo viên trong nhà trường không bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [H1-1.6-03]; [H2-2.2-01].

Mức 3:

1. Trường có 22/26 tỷ lệ 84,6% giáo viên đạt trình độ đại học và 04/26 tỷ lệ 15.38% giáo viên đạt trình độ cao đẳng [H2-2.2-02].
2. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, trường có 88,46% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có 42,3% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt [H2-2.2-01]. Tuy nhiên, Tỷ lệ đánh giá chuẩn giáo viên đạt khá trở lên chưa cao do vướng một số tiêu chí cốt lõi.
3. **Điểm mạnh**

Nhà trường có đủ số lượng giáo viên theo quy định và đều đạt chuẩn 26/26 giáo viên-tỷ lệ 100%, trong đó đạt trên chuẩn 22/26 giáo viên tỷ lệ 84,6%. 100% giáo viên được đánh giá Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.

**3. Điểm yếu**

Tỷ lệ đánh giá chuẩn giáo viên đạt khá trở lên chưa cao do vướng một số tiêu chí cốt lõi.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, cán bộ quản lý sẽ định hướng giúp giáo viên, đặc biệt đội ngũ cốt cán, đạt được những tiêu chí cốt lõi nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên để đạt mức khá, tốt theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, duy trì và phát triển thành tích cho nhà trường.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2

***Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên***

Mức 1:

1. *Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ*

*do Hiệu trưởng phân công;*

*b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;*

*c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.*

Mức 2:

*a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;*

*b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

Mức 3:

*a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;*

*b) Hằng năm, được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Nhà trường có đủ số lượng nhân viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 Bộ Giáo dục-Đào tạo và Bộ Nội vụ, quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập. Số lượng nhân viên đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ của nhà trường: 01 kế toán, 01 nhân viên văn thư, 01 nhân viên y tế, 01 nhân viên thủ quỹ, 03 nhân viên bảo vệ, 03 nhân viên nấu ăn, 02 nhân viên phục vụ [H1-1.7-03].
2. Hằng năm đội ngũ nhân viên được rà soát, phân công nhiệm vụ phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, năng lực theo quy định tại Điều 28 của Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 về ban hành Điều lệ trường mầm non; từng cá nhân đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chuyên môn theo năng lực, tích cực học tập nâng cao trình độ, giữ gìn phẩm chất từng cá nhân, đảm bảo an toàn cho trẻ [H2-2.3-01]; [H2-2.3-02].
3. Đội ngũ nhân viên của nhà trường thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ chức trách theo quy định tại Điều 36 của Điều lệ trường mầm non, cuối năm học 2020-2021, nhân viên biên chế, hợp đồng Nghị định 68 được đánh giá xếp loại nhiệm vụ theo quy định; trong đó 12/12 tỷ lệ 100% hoàn thành tốt nhiệm vụ [H2-2.3-03].

Mức 2:

1. Nhà trường có đủ số lượng nhân viên theo quy định tại khoản 3 Điều 4 và khoản 4 Điều 5 Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16 tháng 3 năm 2015 Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập: 01 kế toán, 01 văn thư, 01 y tế, 01 nhân viên thủ quỹ, 03 nhân viên bảo vệ, 03 nhân viên nấu ăn, 02 nhân viên phục vụ [H1-1.7-03].
2. Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường không có nhân viên bị kỷ luật [H2-2.3-02]; [H2-2.3-03].

Mức 3:

1. Nhân viên nhà trường có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm như: kế toán có trình độ đại học chuyên ngành kế toán; y tế có trình độ trung cấp y sĩ; văn thư có trình độ đại học chuyên ngành văn thư lưu trữ, cấp dưỡng đã qua sơ cấp nấu ăn, nhân viên bảo vệ đã qua lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ bảo vệ [H2-2.3-02]. Tuy nhiên, nhân viên thủ quỹ mới, chưa có nhiều kinh nghiệm trong công việc.
2. Hằng năm, đội ngũ nhân viên được tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ văn thư lưu trữ, nghiệp vụ kế toán, đấu thầu, trung cấp chính trị hành chính theo đúng vị trí việc làm [H2-2.3-04].

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường có đủ số lượng nhân viên theo quy định, trình độ của nhân viên được đào tạo đáp ứng phù hợp với từng vị trí việc làm. Đội ngũ nhân viên thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được phân công. Nhà trường luôn tạo mọi điều kiện để nhân viên được tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn nghiệp vụ.

**3. Điểm yếu**

Nhân viên thủ quỹ mới nhận nhiệm vụ, chưa có nhiều kinh nghiệm trong công việc.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tạo điều kiện và phân công nhân viên kế toán hướng dẫn, giúp đỡ nhân viên thủ quỹ mới nắm vững chuyên môn nghiệp vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2

 **Kết luận về Tiêu chuẩn 2:**

**Điểm mạnh nổi bật:**

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường có đủ sức khỏe, phẩm chất đạo đức, năng lực, có tinh thần trách nhiệm cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Cán bộ quản lý có năng lực lãnh đạo, năng động, sáng tạo; đội ngũ giáo viên có trình độ trên chuẩn cao, được đánh giá, xếp loại theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non từ khá trở lên, yêu nghề, mến trẻ, đáp ứng nhu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ.

**Điểm yếu cơ bản:**

01 Phó hiệu trưởng phụ trách công tác giáo dục chưa tham gia lớp quản lý giáo dục .

Tỉ lệ đánh giá chuẩn giáo viên đạt khá trở lên chưa cao do vướng một số tiêu chí cốt lõi.

**Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu:** 03/03.

**Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu:** 00/03.

**Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học**

**Mở đầu:**

Cơ sở vật chất và trang thiết bị được đầu tư, cải tạo ngày càng khang trang, hiện đại; là một trong những yếu tố quan trọng để cha mẹ học sinh lựa chọn trường cho trẻ. Đây cũng là điều kiện cần thiết để thực hiện nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ. Trường mầm non Nhật Quỳnh có khuôn viên sạch đẹp, thoáng mát, đảm bảo an toàn. Hằng năm, nhà trường có kế hoạch đầu tư, cải tạo các phòng học, phòng giáo dục nghệ thuật, phòng giáo dục thể chất có đầy đủ trang thiết bị, phương tiện để phục vụ dạy và học. Sân chơi với nhiều đồ chơi ngoài trời trẻ được vui chơi, tăng cường vận động, phát triển thể chất tốt, vườn cây tạo điều kiện cho trẻ khám phá môi trường xung quanh, yêu mến thiên nhiên. Trong lớp được trang bị đồ dùng đồ chơi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Nhà trường có khối phòng hành chính quản trị với đầy đủ các phòng ban đảm bảo yêu cầu, giúp cho hoạt động chung của nhà trường vận hành nhịp nhàng, hiệu quả.

***Tiêu chí 3.1: Diện tích, khuôn viên và sân vườn***

Mức 1:

*a) Diện tích khu đất xây dựng hoặc diện tích sàn xây dựng bình quân tối thiểu cho một trẻ đảm bảo theo quy định;*

*b) Có cổng, biển tên trường, tường hoặc hàng rào bao quanh; khuôn viên đảm bảo vệ sinh, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện và an toàn cho trẻ;*

*c) Có sân chơi, hiên chơi, hành lang của nhóm, lớp; sân chơi chung; sân chơi cây xanh bố trí phù hợp với điều kiện của nhà trường, an toàn, đảm bảo cho tất cả trẻ được sử dụng.*

Mức 2:

*a) Diện tích xây dựng công trình và diện tích sân vườn đảm bảo theo quy định;*

*b) Khuôn viên có tường bao ngăn cách với bên ngoài; có sân chơi của*

 *nhóm, lớp; có nhiều cây xanh tạo bóng mát sân trường, thường xuyên được*

*chăm sóc, cắt tỉa đẹp; có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ và tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập;*

*c) Khu vực trẻ chơi có đủ thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo quy định; có rào chắn an toàn ngăn cách với ao, hồ (nếu có).*

Mức 3:

*Sân vườn có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, có đủ các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và có bổ sung thiết bị đồ chơi ngoài Danh mục phù hợp với thực tế, đảm bảo an toàn cho trẻ.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Tại thời điểm đánh giá năm học 2023-2024, Trường Mầm non Nhật Quỳnh đã sửa chữa về cơ sở vật chất và đầu tư trang thiết bị tương đối đầy đủ đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ, môi trường cảnh quan sư phạm xanh-sạch-đẹp; nhà trường có diện tích sàn xây dựng với 3.272,5m2/385 trẻ, bình quân 8,5m2/trẻ ở địa thế đẹp, đủ bình quân cho trẻ học, các công trình được xây dựng kiên cố [H3-3.1-01].
2. Trường có 3 cổng, 01 cổng chính có biển tên trường có đầy đủ thông tin theo quy định tại Điều lệ trường mầm non và 02 cổng phụ bên hông trường, có khuôn viên tường rào bao chắn, kiên cố, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện và đảm bảo an toàn cho trẻ [H3-3.1-02].
3. Sân chơi ngoài trời có diện tích 876,8m2 thiết kế phù hợp, được trải thảm cỏ nhân tạo, trồng nhiều cây xanh xung quanh và được chăm sóc thường xuyên, tạo bóng mát sân trường. Hiên chơi, hành lang của nhóm, lớp sắp xếp gọn gàng thuận tiện các hoạt động của trẻ, tận dụng mảng tường để trang trí với những hình ảnh sinh động kích thích trẻ hoạt động; có khu vực chơi cát nước, đồ chơi vận động phù hợp với từng lứa tuổi đảm bảo an toàn cho trẻ; vườn thiên nhiên của bé với diện tích 1.155m2/385, bình quân 3m2 chia khu vực vườn cây, vườn rau dành riêng cho trẻ khám phá thế giới môi trường xung quanh, yêu lao động [H3-3.1-01]; [H3-3.1-03]; [H3-3.1-04].

Mức 2:

* 1. Diện tích xây dựng công trình và sân vườn đảm bảo theo tiêu chuẩn quy định. Cụ thể: diện tích xây dựng công trình 819,1m2/2.006,2 m2-tỷ lệ 40,8%, diện tích sân vườn, cây xanh, sân chơi, bãi tập 876,8m2/2.006,2 m2-tỷ lệ 43,7% [H3-3.1-01].
	2. Khuôn viên trường có tường bao ngăn cách với bên ngoài; có sân chơi

của nhóm, lớp; có cây xanh tạo bóng mát sân trường, thường xuyên được chăm sóc, cắt tỉa đẹp; có vườn thiên nhiên dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ và tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập [H3-3.1-04].

* 1. Khu vực trẻ chơi ngoài trời có đủ thiết bị và đồ chơi theo quy định, sân vườn luôn sạch sẽ, an toàn và phù hợp với trẻ như: cầu trượt, thang leo, bập bênh nhún; cầu thăng bằng [H3- 3.1-05]; [H3-3.1-06].

Mức 3:

Sân vườn có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động: trò chơi leo núi, bóng rổ, cầu trượt, trò chơi con sâu, sân bóng mini. Toàn bộ sân trường được trải thảm cỏ, có đủ thiết bị đồ chơi ngoài trời và hằng năm nhà trường có bổ sung thiết bị đồ chơi ngoài danh mục phù hợp với từng lứa tuổi, đảm bảo an toàn cho trẻ [H3-3.1-03]; [H3-3.1-05]; [H3-3.1-06].

**2. Điểm mạnh**

Trường có diện tích sàn xây dựng theo quy định, được xây dựng kiên cố, đẹp, có đủ diện tích cho trẻ hoạt động. Có sân vườn, và tường rào bao xung quanh kiên cố đảm bảo an toàn. Sân vườn có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, có đủ các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và có bổ sung thiết bị đồ chơi ngoài Danh mục phù hợp với thực tế, đảm bảo an toàn cho trẻ khi chơi.

**3. Điểm yếu**

Vườn thiên nhiên của bé chưa đa dạng nhiều loại cây.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng chỉ đạo Phó hiệu trưởng phụ trách giáo dục bảo quản các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời giúp trẻ tăng cường phát triển vận động. Bên cạnh đó, Đoàn Thanh niên nhà trường sẽ thực hiện công trình Thanh niên với mô hình “Vườn thiên nhiên của bé” xây dựng kế hoạch vận động cha mẹ học trẻ em bổ sung đa dạng nhiều loại cây tại vườn thiên nhiên của trẻ. Đồng thời có kế hoạch phân công nhân viên thường xuyên chăm sóc tưới nước, bón phân để cây phát triển tốt hơn.

1. **Tự đánh giá:** Đạt Mức 2.

***Tiêu chí 3.2: Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập***

Mức 1:

*a) Số phòng của các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo tương ứng với số nhóm lớp theo độ tuổi;*

*b) Có phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ (có thể dùng phòng sinh hoạt chung làm phòng ngủ đối với lớp mẫu giáo); có phòng để tổ chức hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu tối thiểu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ;*

*c) Có hệ thống đèn, hệ thống quạt (ở nơi có điện); có tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.*

Mức 2:

*a) Phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ, phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng đảm bảo đạt chuẩn theo quy định*

*b) Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu đảm bảo đủ theo quy định, được sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện khi sử dụng.*

Mức 3:

*Có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học và âm nhạc.*

**1. Mô tả hiện trạng:**

Mức 1:

a) Trường có 12 phòng học tương ứng với số nhóm, lớp theo độ tuổi, cụ thể: 02 phòng nhóm nhà trẻ và 10 phòng lớp mẫu giáo, trong đó có 02 nhóm 19-24 tháng và 25-36 tháng tuổi; 10 lớp mẫu giáo trong đó có 03 lớp 3-4 tuổi, 04 lớp 4-5 tuổi và 03lớp 5-6 tuổi [H1-1.5-03]; [H3-3.2-01].

* 1. Trong năm học 2023-2024, nhà trường có phòng sinh hoạt chung đảm bảo an toàn, thoáng mát làm nơi tổ chức ăn, ngủ và vui chơi cho trẻ với tổng diện tích các phòng 1.490m2/385 trẻ, bình quân 3,87m2/trẻ; phòng giáo dục thể chất (01 phòng) với diện tích 77,4m2 được trang bị: thang leo, các loại bóng, các loại ghế băng, bục bật cao, cổng chui, vòng, gậy thể dục, đích đứng phù hợp với hoạt động thể chất của trẻ theo từng độ tuổi; phòng giáo dục nghệ thuật (01phòng) diện tích 59,8m2, đầy đủ các thiết bị, đồ dùng như: đàn organ, máy cassette, micro, trống lắc, phách tre, xúc xắc, trống cơm, tủ trang phục múa, hóa trang, khăn voan phù hợp với hoạt động phát triển thẩm mỹ. Nhà trường có 01 phòng chơi cát gỗ, phòng thư viện và 01 phòng đa chức năng [H3-3.1-01]; [H3-3.2-02]; [H3-3.2-03]; [H3-3.2-04]
1. Tất cả các nhóm lớp và khối phòng được trang bị đầy đủ hệ thống ánh sáng đèn, hệ thống quạt; tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học đảm bảo tốt cho trẻ được hoạt động [H3-3.2-05].

Mức 2:

1. Các phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ, phòng giáo dục thể chất và phòng giáo dục nghệ thuật đảm bảo đủ diện tích và đầy đủ trang thiết bị đạt chuẩn theo quy định Điều lệ trường mầm non nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động của trẻ [H3-3.2-02]; [H3-3.2-03].
2. Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ dùng, đồ chơi, tài liệu được đảm bảo đúng theo quy định, được sắp xếp gọn gàng, sạch sẽ, an toàn, thuận tiện khi sử dụng [H3-3.2-05].

Mức 3:

Trường bố trí phòng riêng để cho trẻ làm quen với hoạt động âm nhạc, đầy đủ các trang thiết bị như: gương, đàn, dụng cụ âm nhạc, trang phục, đồ dùng hóa trang. Ngoài ra, nhà trường còn bố trí phòng dành cho trẻ làm quen tin học có diện tích 40,4m2 với mục đích cho trẻ làm quen tin học. Không gian phòng thoáng mát, đủ ánh sáng có bảng tương tác, máy vi tính kết nối Internet để giáo viên tổ chức hoạt động [H3-3.2-03]; [H3-3.2-05]. Tuy nhiên, trong năm học 2023-2024, nhà trường chưa có phòng riêng cho trẻ làm quen với ngoại ngữ nên chưa thực sự thuận tiện cho trong công tác giáo dục trẻ.

**2. Điểm mạnh:**

Trường có diện tích các phòng sinh hoạt chung đảm bảo theo yêu cầu quy định, được xây dựng kiên cố có lan can bao quanh, phòng học đủ diện tích

đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ hoạt động.

**3. Điểm yếu:**

Trong năm học 2023-2024, nhà trường chưa có phòng riêng cho trẻ làm quen với ngoại ngữ nên chưa thực sự thuận tiện cho trong công tác giáo dục trẻ.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục duy trì cơ sở vật chất hiện có. Hiệu trưởng có kế hoạch cải tiến 01 phòng thành phòng làm quen với ngoại ngữ.

1. **Tự đánh giá:** Đạt Mức 2

***Tiêu chí 3.3: Khối phòng hành chính - quản trị***

Mức 1:

*a) Có các loại phòng theo quy định;*

*b) Có trang thiết bị tối thiểu tại các phòng;*

*c) Khu để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được bố trí hợp lý đảm bảo an toàn, trật tự.*

Mức 2:

*a) Đảm bảo diện tích theo quy định;*

*b) Khu để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có mái che đảm bảo an toàn, tiện lợi.*

Mức 3:

*Có đủ các phòng, đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

a) Trường Mầm non Nhật Quỳnh có đầy đủ các loại phòng đảm bảo theo

quy định như: 01 phòng họp, 01 phòng hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng hành chính quản trị-văn phòng, 01 phòng y tế, 01 phòng bảo vệ, 01 phòng dành cho nhân viên, 01 phòng giặt, khu vệ sinh cho giáo viên, cán bộ,

nhân viên riêng biệt [H3-3.1-01].

b) Nhà trường có đủ các loại phòng theo quy định tại Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục gồm: hệ thống âm thanh, bàn ghế hội họp, tủ đựng hồ sơ, các biểu bảng theo quy định, có máy photo, máy vi tính nối mạng để làm việc và nghiên cứu [H3-3.3-01].

c) Khu vực để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên được bố trí gọn gàng, riêng biệt phía sau khuôn viên trường hợp lý, đảm bảo an toàn tiện lợi, trật tự, có trang bị đầy đủ các thiết bị về phòng cháy chữa cháy, đảm bảo an toàn, trật tự [H3-3.3-02].

Mức 2:

1. Các phòng đảm bảo diện tích theo quy định: phòng hành chính quản trị văn phòng (32m²), phòng hiệu trưởng (30,9m²), phòng phó hiệu trưởng (25,9m²), phòng y tế (38,5m²), phòng bảo vệ (8,4m²), phòng dành cho nhân viên (17,8m²) [H3-3.1-01].
2. Khu vực để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có tường rào bao bọc xung quanh và hệ thống mái che đảm bảo an toàn, tiện lợi [H3-3.3-02].

Mức 3:

Trường có đủ các phòng đảm bảo yêu cầu về thiết kế và đảm bảo theo Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học [H3-3.1-01]. Tuy nhiên, phòng giặt cách xa thang nâng nên chưa thuận tiện cho nhân viên phục vụ di chuyển khăn lên xuống các nhóm, lớp.

**2. Điểm mạnh:**

Nhà trường có đầy đủ các phòng đảm bảo theo qui định về tiêu chuẩn cơ

sở vật chất và được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn cho hoạt động của nhà trường.

**3. Điểm yếu:**

 Phòng giặt cách xa thang nâng nên chưa thuận tiện cho nhân viên phục

vụ di chuyển khăn lên xuống các nhóm, lớp.

  **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Từ năm học 2024-2025, Hiệu trưởng chỉ đạo phó Hiệu trưởng bán trú tham mưu phương án di chuyển khăn lên xuống các nhóm, lớp để đảm bảo sức khỏe và giảm tải lao động cho nhân viên phục vụ bằng nguồn tài chính hợp pháp.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3.

**Tiêu chí 3.4: Khối phòng tổ chức ăn**

Mức 1:

*a) Bếp ăn được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố;*

*b) Kho thực phẩm được phân chia thành khu vực để các loại thực phẩm riêng biệt, đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm;*

*c) Có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn.*

Mức 2:

*Bếp ăn đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.*

Mức 3:

*Bếp ăn đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

* 1. Nhà trường có một bếp ăn được xây dựng kiên cố, có diện tích là 107,1m2 được xây dựng theo quy trình vận hành một chiều, có bảng nội quy bếp ăn. Nhà bếp được trang bị đầy đủ đồ dùng inox hóa; có một số máy: vắt cam, xay thịt, xắt rau củ, ép trái cây, sinh tố; tủ đông, tủ lạnh lưu mẫu thức ăn; 12 xe chia thức ăn di động với toàn bộ các khay đựng thức ăn bằng inox có nắp đậy, đảm bảo vệ sinh [H3-3.4-01].
	2. Nhà trường có kho thực phẩm với diện tích 10,5 m2 để các loại thực phẩm riêng biệt và được sắp xếp ngăn nắp gọn gàng, đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm [H3-3.1-01].
	3. Nhà trường trang bị đầy đủ tủ lạnh riêng biệt để thực hiện lưu mẫu thức ăn hàng ngày, có nhiệt kế đảm bảo đủ nhiệt độ lưu và thực hiện lưu mẫu đúng quy trình [H3-3.4-02].

Mức 2:

Bếp ăn đảm bảo theo Thông tư số 13/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 với diện tích 107,1m2/385 trẻ, được sắp xếp theo quy trình vận hành bếp một chiều. Từ khu vực tiếp phẩm, sơ chế, khu vực rửa, xắt thái, chế biến và chia thức ăn. Có đầy đủ đồ dùng bằng inox như: xe đẩy, tủ hấp cơm, tủ đựng thực phẩm sau khi nấu chín được sắp xếp ngăn nắp, thuận tiện, có đầy đủ các bảng biểu phục vụ hoạt động bếp ăn, có tủ lạnh để lưu mẫu thực phẩm cho trẻ, đủ nước sử dụng và được xét nghiệm đạt tiêu chuẩn theo quy định. Đảm bảo việc xử lí các chất thải đúng qui định; đảm bảo yêu cầu phòng chống cháy nổ [H3-3.4-01]; [H3-3.4-02]; [H3-3.4-03].

Mức 3:

Nhà trường có bếp ăn thông thoáng, đủ ánh sáng, tường, trần nhà, sàn

nhà bằng phẳng, an toàn, sạch sẽ, thuận tiện cho việc làm vệ sinh và khử trùng. Bàn ghế nhà bếp được làm bằng inox dễ rửa, đủ phương tiện cho cấp dưỡng làm vệ sinh dụng cụ chứa thức ăn, nước uống; có phương tiện bảo quản thực phẩm: tủ chờ nấu, tủ đựng dụng cụ đảm bảo an toàn, hệ thống cung cấp nước sạch, chỗ rửa tay, đầy đủ phương tiện thu gom rác và thức ăn thừa [H3-3.4-01]; [H3-3.4-02]; [H3-3.4-04].

**2. Điểm mạnh**

Bếp ăn được xây dựng kiên cố, rộng, thoáng, trang bị đầy đủ đồ dùng phục vụ trẻ ăn bán trú, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn, kho thực phẩm sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp và thuận tiện cho việc sử

dụng.

**3. Điểm yếu**

Đồ dùng phục vụ ăn uống cho trẻ còn chưa đa dạng.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Từ năm học 2024-2025, Phó hiệu trưởng phụ trách công tác bán trú tiếp tục tham mưu với Hiệu trưởng trang bị thêm một số đồ dùng phục vụ ăn uống.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3.

**Tiêu chí 3.5: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi**

Mức 1:

*a) Có các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ;*

*b) Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định phải đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ;*

*c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.*

Mức 2:

1. *Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý hoạt động dạy học;*

*b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;*

*c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm.*

Mức 3:

*Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định được khai thác và sử dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp*

*giáo dục, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Nhà trường có đủ các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em quy định tại văn bản Hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 03 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục đồ dùng-đồ chơi-thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non sử dụng đạt hiệu quả trong nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ [H3-3.5-01].
2. Ngoài các thiết bị đồ dùng, đồ chơi có trong danh mục, nhà trường còn đầu tư một số đồ dùng đồ chơi ngoài danh mục quy định phục vụ cho yêu cầu giảng dạy của giáo viên, vui chơi của trẻ như: các loại đồ chơi lắp ráp, các loại trò vận động như leo núi, sân đá bóng mini, các trò chơi học tập, nguyên vật liệu tạo hình, sách truyện góc thư viện được giáo viên sưu tầm, sáng tạo, tự làm đảm bảo tính giáo dục, an toàn, hiệu quả phù hợp với từng độ tuổi [H3-3.5-02].
3. Hằng năm, nhà trường có kế hoạch phân công các bộ phận thực hiện kiểm kê, sửa chữa công cụ dụng cụ bị hư hỏng và bổ sung thêm đồ dùng đồ chơi tự làm. Có sổ theo dõi sửa chữa nhỏ cho các phòng, lớp do bảo vệ quản lý [H3-3.5-03].

Mức 2:

1. Hệ thống máy vi tính của từng phòng ban, của các lớp được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý và hoạt động dạy học; 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên biết ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn và chăm sóc giáo dục trẻ [H1-1.6-03].
2. Hằng năm, nhà trường trang bị đủ thiết bị dạy học và bổ sung thêm các thiết bị ngoài danh mục tại văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23 tháng 03 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành danh mục đồ dùng-đồ chơi-thiết bị dạy học tối thiểu: tủ đựng đồ dùng cá nhân của trẻ; tủ đựng chăn, chiếu, màn; ghế cho trẻ; xắc xô to; bộ tranh nhận biết tập nói; bộ khối hình dùng cho giáo dục mầm non sử dụng đạt hiệu quả trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ [H3-3.5-01].
3. Nhà trường có kế hoạch bảo trì và nâng cấp máy tính, hệ thống mạng

nội bộ tạo điều kiện thuận lợi cho việc kiểm tra và thực hiện các hoạt động giáo dục. Thường xuyên cân đối nguồn ngân sách để sửa chữa, bổ sung thêm các thiết bị dạy học ngoài danh mục, khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy

học phù hợp theo yêu cầu lứa tuổi [H3-3.5-04].

Mức 3:

Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định của

nhà trường được giáo viên khai thác, sử dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục [H3-3.5-02]. Tuy nhiên vẫn còn giáo viên làm đồ dùng, đồ chơi bằng nguyên vật liệu mở chưa có độ bền cao.

**2. Điểm mạnh**

Hằng năm, nhà trường đều có kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bổ sung các đồ dùng đồ chơi đảm bảo theo tiêu chuẩn kỹ thuật, đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non.

**3. Điểm yếu**

 Giáo viên làm đồ dùng, đồ chơi bằng nguyên vật liệu mở chưa có độ bền cao.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**.

Năm học 2024 – 2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng căn cứ vào tình hình thực tế để có kế hoạch sửa chữa, mua sắm và bổ sung trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi theo quy định về tiêu chuẩn kỹ thuật đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Bồi dưỡng và hướng dẫn giáo viên nghiên cứu làm các loại đồ chơi bằng

các nguyên vật liệu đa dạng có độ bền cao và kích thích phát triển trí tuệ, sáng tạo của trẻ.

**5.Tự đánh giá:** Đạt Mức 3.

**Tiêu chí 3.6: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước.**

 Mức 1:

1. *Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên đảm bảo không ô nhiễm môi trường; phòng vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho trẻ khuyết tật;*

*b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và trẻ;*

*c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.*

Mức 2:

*a) Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên nhân*

*viên thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;*

*b) Hệ thống cung cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Phòng sinh hoạt chung đều có nhà vệ sinh cho trẻ, có đủ bồn tiểu, bồn cầu có vách ngăn riêng cho trẻ theo giới tính, bồn rửa tay cho trẻ; có nhà vệ sinh riêng cho giáo viên; có khu nhà vệ sinh chung cho cán bộ, nhân viên. Tất cả phòng vệ sinh được thường xuyên vệ sinh sạch sẽ và thuận tiện cho việc sử dụng. Nhà trường không có trẻ khuyết tật nên không có phòng vệ sinh dành riêng cho trẻ khuyết tật [H3-3.6-01].
2. Trường có hệ thống thoát nước tốt, không mùi hôi, cống rãnh được xây có nắp đậy, đảm bảo vệ sinh môi trường. Sử dụng nguồn nước sạch của công ty cổ phần cấp nước Trung An để chế biến thức ăn, nguồn nước giếng sử dụng trong sinh hoạt và vệ sinh cá nhân, hằng năm thực hiện xét nghiệm nguồn nước vi sinh, lý hóa đều đạt tiêu chuẩn. Nhà trường hợp đồng với công ty trách nhiệm hữu hạn nước uống Sài gòn Sapuwas có giấy chứng nhận xét nghiệm theo quy định, cung cấp nước uống cho trẻ và cán bộ, giáo viên, nhân viên [H3-3.6-02]; [H3-3.6-03]; [H3-3.6-04].
3. Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp nhà trường hợp

đồng với công ty thu gom rác, xử lý chất thải hằng ngày; đảm bảo vệ sinh môi trường xanh-sạch-đẹp không xảy ra tình trạng ứ đọng nước khi sử dụng, không gây ô nhiễm môi trường, bố trí chỗ để rác phù hợp. Trường có thùng chứa và phân loại rác thải; các lớp có thùng chứa rác thải và xử lý trong ngày, khu vực thu gom rác có trang bị nhiều thùng rác lớn, có nắp đậy, đảm bảo vệ sinh môi trường sạch sẽ [H3-3.6-05]; [H3-3.6-06]; [H3-3.6-07]; [H3-3.6-08].

Mức 2:

a) Phòng vệ sinh cho trẻ với diện tích 17,5m2/lớp, bình quân trên 0,8m/trẻ được xây dựng ngay trong khuôn viên khép kín liền kề với phòng sinh hoạt chung của mỗi lớp; có 12 nhà vệ sinh/12 lớp, được phân chia khu vực nam, nữ riêng biệt, thuận tiện cho việc sử dụng và quan sát, chỗ đi tiểu và bệ xí có vách ngăn riêng cho trẻ em trai và trẻ em gái của mỗi nhà vệ sinh. Mỗi lớp có bố trí 02 bồn tiểu treo cho trẻ nam và 04 chậu xí bệt dung cho trẻ nữ. Có bồn rửa tay vừa tầm cho trẻ trai, gái được phân bổ số lượng 06 chậu/30 trẻ/lớp, bình quân 05 trẻ/chậu [H3-3.6-01].

Nhà trường có phân khu vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên (ở mỗi tầng), có khu riêng cho nam và nữ, được trang bị đầy đủ các thiết bị, đồ dùng phục vụ vệ sinh và thuận tiện khi sử dụng [H3-3.6-01].

b) Nhà trường sử dụng hệ thống nước sạch đảm bảo vệ sinh, nước được xét nghiệm hàng năm, chất thải được xử lý tốt theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế, có hệ thống cống rãnh thoát nước tốt. Hợp đồng công ty thu gom rác để xử lý rác hàng ngày và triển khai thực hiện phân loại chất thải tại nguồn; nơi để rác cách biệt với các khu vực khác trong nhà trường, nơi chứa rác chưa có rào chắn cách biệt [H3-3.6-03]. Tuy nhiên, nhà trường chưa hợp đồng với công ty thu gom rác y tế vì lượng rác y tế của trường trong tháng quá ít.

**2. Điểm mạnh**

Nhà trường trang bị đủ thùng đựng rác đảm bảo vệ sinh môi trường và được xử lý hàng tuần, có đủ nhà vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên sử dụng, có hệ thống nước sạch sử dụng trong sinh hoạt và ăn, uống. Hệ thống thoát nước tốt, không mùi hôi.

**3. Điểm yếu**

Nhà trường chưa hợp đồng với công ty thu gom rác y tế vì lượng rác y tế ít và ít độc hại.

 **4. Kế hoạch cải tiến chất lượng**

Năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy việc đảm bảo vệ sinh môi trường, xử lý rác và có hệ thống nước sạch sử dụng trong sinh hoạt và ăn uống tại đơn vị. Hiệu trưởng sẽ hợp đồng với công ty thu gom rác y tế.

**5.Tự đánh giá:** Đạt Mức 2.

**Kết luận về Tiêu chuẩn 3:**

**Điểm mạnh nổi bật:**

Trường Mầm non Nhật Quỳnh được xây dựng kiên cố, khuôn viên trường có tường rào bao quanh chắc chắn, có biển tên trường đúng quy cách. Diện tích sân chơi bố trí phù hợp, có trồng cây xanh, hoa kiểng, vườn rau của bé. Sân chơi được trải hết thảm cỏ và trang bị đầy đủ các loại đồ chơi giúp trẻ vận động toàn thân, vui chơi, học tập. Có đầy đủ các phòng sinh hoạt chung, bếp, các phòng chức năng và vệ sinh đảm bảo diện tích và thiết bị. Nhà trường có kế hoạch phân công nhân viên thường xuyên kiểm tra và sửa chữa kịp thời khi bị hư hỏng. Các phòng học, bếp ăn, phòng hành chính có đủ dụng cụ, đồ dùng phục vụ cho hoạt động chăm sóc, giáo dục đạt hiệu quả.

Trường có hệ thống thoát nước tốt đảm bảo vệ sinh môi trường, có nguồn nước sạch và hợp vệ sinh, đảm bảo an toàn cho giáo viên, nhân viên và trẻ. Hệ thống cống rãnh của nhà trường được lắp đặt thi công đạt yêu cầu, thoát nước tốt, không xảy ra tình trạng ứ đọng nước khi sử dụng.

 **Điểm yếu cơ bản:**

Trong năm học 2023-2024, nhà trường chưa có phòng riêng cho trẻ làm quen với ngoại ngữ nên chưa thực sự thuận tiện trong công tác giáo dục trẻ.

 **Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu:** 06/06.

**Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu:** 00/06.

**Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

**Mở đầu:**

Trường Mầm non Nhật Quỳnh duy trì và phát huy tốt công tác phối hợp

giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ trẻ em nhiệt tình, năng nổ, hoạt động theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh ban hành kèm theo Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Ban đại diện cha mẹ trẻ em luôn chủ động phối hợp với nhà trường trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ và công tác phòng chống dịch bệnh. Nhà trường làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, thực hiện tốt quy chế phối hợp ba môi trường giáo dục và phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cá nhân ở địa phương nhằm huy động các nguồn lực về tinh thần, vật chất để xây dựng nhà trường ngày càng tốt hơn.

***Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ***

Mức 1:

*a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;*

*b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;*

*c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.*

Mức 2:

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ trẻ.*

Mức 3:

*Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.*

**1. Mô tả hiện trạng:**

Mức 1:

1. Năm học 2023-2024, nhà trường tổ chức Đại hội Ban Đại diện cha mẹ trẻ em, tại Đại hội bầu ra 30 thành viên đại diện cho tất cả cha mẹ trẻ em của 12 lớp và Ban thường trực cha mẹ trẻ em của trường hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ trẻ em [H4-4.1-01].
2. Ban đại diện cha mẹ trẻ em phối hợp với nhà trường, xây dựng kế hoạch hoạt động; kế hoạch tham gia hội thi, hội thao; kế hoạch hoạt động khuyến học, khuyến tài theo năm học để cùng góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em [H4-4.1-02].
3. Ban đại diện cha mẹ trẻ em tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ thông qua biên bản họp cha mẹ trẻ em, báo cáo hoạt động của Ban đại diện cha mẹ trẻ em, báo cáo học kỳ I, báo cáo tổng kết [H4-4.1-03].

Mức 2

Ban đại diện cha mẹ trẻ em phối hợp tốt với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động chăm sóc giáo dục như: tổ chức thành công Đại hội cha mẹ học sinh, đóng góp ý kiến xây dựng trong công tác chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng trẻ, tích cực hỗ trợ công tác xã hội hóa giáo dục, nhiệt tình tham gia các hội thi và hội thao của nhà trường tổ chức. Nhà trường đã thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục trong buổi họp cha mẹ trẻ em toàn trường [H4-4.1-01]; [H4-4.1-04]; [H4-4.1-05].

Mức 3

Ban đại diện cha mẹ trẻ em phối hợp với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành: đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch hoạt động chăm sóc giáo dục và nuôi dưỡng trẻ, tham gia các hội thi, lễ hội, buổi tham quan 1 ngày cùng trẻ tại trường mầm non do nhà trường tổ chức [H4-4.1-01]. Vì những lý do riêng, 23/27 cha mẹ trẻ em chưa dành thời gian tham gia đầy đủ các hoạt động.

1. **Điểm mạnh:**

Ban đại diện cha mẹ trẻ em hoạt động theo Điều lệ ban hành, phối hợp cùng nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động có hiệu quả trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

**3. Điểm yếu:**

Vì những lý do cá nhân, một số cha mẹ trẻ em chưa dành thời gian tham gia đầy đủ các hoạt động.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Năm học 2024 -2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục duy trì tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề để tuyên truyền đến cha mẹ trẻ em những kiến thức về chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ. Đẩy mạnh công tác phối hợp, tạo cầu nối vững chắc giữa nhà trường và gia đình; giữa giáo viên và cha mẹ trẻ em. Nhà trường nghiên cứu hình thức tuyên truyền đa dạng và phong phú để tạo sự quan tâm, thu hút và hỗ trợ của cha mẹ trẻ em nhiều hơn trong công tác phối hợp.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2

***Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường***

Mức 1:

1. *Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền địa phương để thực hiện kế*

*hoạch giáo dục của nhà trường;*

*b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục,về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường;*

*c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.*

Mức 2:

*a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;*

*b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt*

 *động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với truyền thống của địa phương.*

Mức 3:

*Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.*

**1. Mô tả hiện trạng:**

Mức 1:

1. Hằng năm, nhà trường tham mưu với Đảng ủy, Ủy ban nhân dân Phường 3 quận Gò Vấp trong việc huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100% theo Đề án phổ cập Giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; đề xuất với Ủy ban nhân dân Phường 3 về các biện pháp giữ gìn an ninh trật tự xung quanh trường; ký kết quy chế phối hợp với Công an Phường 3 về đảm bảo an ninh trường học [H4-4.2-01]; [H1-1.10-03].
2. Nhà trường phối hợp tốt với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân và cha mẹ trẻ em để tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, của ngành giáo dục, về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường bằng nhiều hình thức như: các cuộc họp giữa nhà trường và cha mẹ trẻ; trao đổi giữa cán bộ, giáo viên và cha mẹ trẻ em; thông qua bảng tuyên truyền của trường và bản tin tại lớp [H4-4.1-04]; [H4-4.1-05].
3. Nhà trường thường xuyên liên hệ chặt chẽ với Công an, đoàn thể không để tình trạng mua bán gây ùn tắc giao thông trước cổng trường, đảm bảo an ninh, an toàn trong trường; phối hợp với trạm y tế phường tập huấn, tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ trẻ em về kiến thức, kỹ năng cơ bản để xử lý kịp thời những tình huống xảy ra đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ [H1-1.10-03]; [H4-4.2-02].

Mức 2:

1. Tham mưu với cấp ủy Đảng, Ủy ban nhân dân, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Gò Vấp trang bị bổ sung cơ sở vật chất xây dựng và duy trì trường Chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục, Đơn vị văn hoá, trường học an toàn, an ninh, trật tự phục vụ tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ tại đơn vị, tạo điều kiện cho nhà trường từng bước thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển [H4-4.2-03]; [H4-4.2-04].
2. Nhà trường phối hợp với các đơn vị, cá nhân nhằm tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với truyền thống của địa phương như: ngày hội bé đến trường, tết Trung Thu, ngày Nhà giáo Việt Nam 20.11, tham quan doanh trại bộ đội, lễ hội mùa xuân, giỗ tổ Hùng Vương, Dâng hương đài tưởng niệm Liệt sĩ, tham quan trường Tiểu học Phạm Ngũ Lão. Trong năm học 2023-2024 nhà trường phối hợp cùng địa phương tạo điều kiện thuận lợi tổ chức hoạt động cho trẻ tham quan các di tích lịch sử [H4-4.2-05].

Mức 3:

Nhà trường thực hiện tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân để tổ chức có hiệu quả các hoạt động. Từ những kết quả đã thực hiện được trong 5 năm, nhà trường đang tiếp tục phấn đấu việc xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương [H4-4.2-06].

**2. Điểm mạnh:**

Trường thực hiện tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, đoàn thể để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn cho trẻ.

**3. Điểm yếu**

Nhà trường còn hạn chế trong việc phối hợp cùng địa phương tạo điều kiện thuận lợi tổ chức hoạt động cho trẻ tham quan các di tích lịch sử hằng năm.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Năm học 2024 -2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng tiếp tục duy

trì và phát huy có hiệu quả việc tham mưu với chính quyền địa phương, đồng thời huy động được nhiều nguồn lực xã hội, phối hợp chặt chẽ với với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với truyền thống của địa phương. Phó hiệu trưởng phụ trách công tác chuyên môn sẽ xây dựng kế hoạch chuyên môn cho trẻ tham quan tìm hiểu các di tích lịch sử tại địa phương 01 lần/năm.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 2

 **Kết luận về tiêu chuẩn 4:**

 **Điểm mạnh nổi bật**:

Ban đại diện cha mẹ trẻ em hoạt động theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và đồng hành cùng nhà trường trong các hoạt động của đơn vị. Nhà trường làm tốt công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường, có mối liên hệ mật thiết với cha mẹ trẻ em và chính quyền địa phương để giữ gìn an ninh trật tự, tài sản, huy động được các nguồn lực giúp nhà trường nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

 **Điểm yếu cơ bản:**

Nhà trường còn hạn chế trong việc phối hợp cùng địa phương tạo điều kiện thuận lợi tổ chức hoạt động cho trẻ tham quan các di tích lịch sử hằng năm.

 **Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu:** 02/02

 **Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu:** 00/02

**Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ**

**Mở đầu**:

Công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ mầm non có vai trò quan trọng trong

việc hình thành và phát triển các lĩnh vực cho trẻ, nền móng vững chãi để chuẩn bị đầy đủ mọi điều kiện tốt giúp trẻ vào lớp 1. Trong quá trình thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch, tập thể nhà trường đã hoàn thành với kết quả như sau: trẻ khỏe mạnh, có kỹ năng giao tiếp ứng xử tốt, kỹ năng tự phục vụ, phát triển khả năng ngôn ngữ tốt diễn đạt rõ ràng, phát triển tư duy; tình cảm; năng lực xã hội. Trẻ có ý thức giữ gìn vệ sinh môi trường; biết chăm sóc, bảo vệ cây xanh, vườn trường. 100% trẻ 5-6 tuổi hoàn thành Chương trình phổ cập giáo dục mầm non theo chỉ đạo. Qua học tập thực tế tại nước Nhật, Hiệu trưởng nhà trường đã triển khai đến giáo viên áp dụng một số trò chơi vận động cho trẻ thực hiện.

**Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non**

 Mức 1:

 *a) Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch*

 *b) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, với điều kiện nhà trường;*

 *c) Định kỳ rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp.*

 Mức 2:

 *a) Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo chất lượng;*

 *b) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với văn hóa địa phương, đáp ứng khả năng*

*và nhu cầu của trẻ.*

Mức 3:

*a) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương;*

*b) Hằng năm, tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường, từ đó điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Nhà trường tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non ban hành theo văn bản hợp nhất 01/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Cán bộ quản lý thường xuyên kiểm tra kế hoạch thực hiện chương trình của các lớp để kịp thời điều chỉnh cho giáo viên, rút kinh nghiệm và vận dụng hiệu quả hơn [H1-1.8-02].
2. Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, đồng thời bám sát theo chỉ đạo chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo và điều kiện thực tế của địa phương, của nhà trường để phát triển chương trình cho phù hợp [H1-1.8-02].
3. Nhà trường tổ chức họp chuyên môn đầu năm, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình chăm sóc giáo dục trẻ trong năm học để bàn bạc, thảo luận, đánh giá việc thực hiện chương trình của lớp, khối. Từ đó giúp cán bộ quản lý có cơ sở để định hướng điều chỉnh kịp thời, rút ra những mặt đã làm được và hạn chế để có biện pháp cho năm học tiếp theo [H1-1.8-03].

Mức 2:

1. Nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ đúng theo Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Giáo viên linh hoạt, sáng tạo phương pháp, sử dụng đa dạng các phương tiện dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, giúp trẻ hứng thú tích cực tham gia học tập, phát triển toàn diện các lĩnh vực theo từng độ tuổi, đảm bảo về chất lượng đúng theo tinh thần chỉ đạo [H1-1.8-01].
2. Nhà trường thực hiện phát triển Chương trình giáo dục mầm non theo từng lĩnh vực để đảm bảo chương trình giảng dạy phù hợp với văn hóa địa phương, đáp ứng khả năng và nhu cầu hứng thú của trẻ. Thông qua giờ học, giờ chơi, lễ hội, hoạt động ngoại khóa giúp trẻ hiểu ý nghĩa các ngày lễ hội trong năm và sự kiện văn hóa của đất nước; nhận biết được các đặc điểm nổi bật của danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử của địa phương [H1-1.8-02]; [H4-4.2-06].

Mức 3:

1. Nhà trường có tham khảo tài liệu về phương pháp giảng dạy, trò chơi của nước như Nhật Bản giúp đội ngũ giáo viên có thêm kiến thức trong việc đổi mới phương pháp, thiết kế các bài tập, trò chơi để tổ chức hoạt động cho trẻ đạt hiệu quả và phù hợp thực tiễn của nhà trường, địa phương [H5-5.1-01]; [H5-5.1-02] .
2. Hằng năm, nhà trường tổ chức đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục của giáo viên thông qua các buổi họp sơ kết học kỳ I, họp đánh giá kết quả cuối năm để cán bộ quản lý và tổ trưởng chuyên môn chỉ ra những ưu điểm và hạn chế để điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục, kịp thời nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ [H5-5.1-03]; [H5-1.4-05]; [H1-1.8-03]. Tuy nhiên, một vài giáo viên chuyển công tác và giáo viên mới chưa mạnh dạn cải tiến nội dung, đổi mới phương pháp giáo dục.

**2. Điểm mạnh:**

100% các lớp thực hiện theo Chương trình giáo dục mầm non được ban hành trong Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**3. Điểm yếu:**

Một vài giáo viên chuyển công tác và giáo viên mới chưa mạnh dạn cải tiến nội dung, đổi mới phương pháp giáo dục.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Phó hiệu trưởng phụ trách giáo dục tiếp tục kiểm tra và định hướng việc phát triển chương trình giúp giáo viên lựa chọn đa dạng nhiều nội dung, kỹ năng phù hợp với từng giáo viên để tổ chức hoạt động cho trẻ đạt hiệu quả hơn.

**5. Tự đánh giá:**Đạt Mức 2

**Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ**

 Mức 1:

*a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu*

*nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường.*

 *b) Tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm.*

 *c) Tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế.*

 Mức 2:

 *Tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện thực tế.*

 Mức 3:

 *Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”.*

**1. Mô tả hiện trạng**

 Mức 1:

1. Giáo viên đã thực hiện các phương pháp linh hoạt, nhẹ nhàng, sáng tạo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục với tình hình trẻ và điều kiện thực tế của nhà trường [H1-1.8-02].
2. Trong năm học 2023-2024, có 12/12 lớp bám sát chuyên đề “Xây dựng và sử dụng môi trường theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm”, tạo điều kiện cho trẻ được trải nghiệm, chia sẻ vốn kinh nghiệm sống, những kiến thức và kỹ năng mà trẻ có [H1-1.4-04].
3. Nhà trường thường xuyên tổ chức các hoạt động lễ hội với nhiều hình thức đa dạng và phong phú như: trò chơi dân gian, trang trí nón lá, cắm hoa, làm thiệp, xếp mâm ngũ quả. Đồng thời tạo điều kiện cho các cháu tham gia sự kiện, hoạt động ngoại khóa, giao lưu với các chú Bộ đội, tham quan trường tiểu

học [H4-4.2-06].

Mức 2:

Đội ngũ giáo viên thường xuyên nghiên cứu, tham khảo lựa chọn các hoạt động phù hợp với nhu cầu, khả năng hứng thú của trẻ. Tận dụng môi trường thiên nhiên như cây xanh, hoa, sân chơi với đồ dùng, trang thiết bị để tổ chức các hoạt động cho trẻ trải nghiệm, khám phá, tìm hiểu môi trường xung quanh một cách hứng thú, tự nhiên nhằm giúp trẻ học tập tích cực và sáng tạo [H4-4.2-05]; [H4-4.2-06]; [H5-5.2-01] .

Mức 3:

Nhà trường luôn đổi mới môi trường hoạt động trong và ngoài lớp phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ; các khu vực vui chơi được thiết kế phù hợp, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi thuận tiện, đa dạng nguyên vật liệu đảm bảo an toàn, sạch đẹp kích thích trẻ sáng tạo. Bên cạnh đó, đội ngũ giáo viên luôn tạo cơ hội cho trẻ được trao đổi, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau, được vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi” [H4-4.2-06]. Tuy nhiên, nhà trường chưa tổ chức cho trẻ 4-5 tuổi, 5-6 tuổi tham quan nhiều địa danh, di tích khác trên địa bàn thành phố.

**2. Điểm mạnh:**

Nhà trường luôn đổi mới môi trường hoạt động trong và ngoài lớp các khu vực vui chơi được thiết kế phù hợp, sắp xếp đồ dùng, đồ chơi thuận tiện, đa dạng nguyên vật liệu đảm bảo an toàn, sạch đẹp kích thích trẻ sáng tạo, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”.

**3. Điểm yếu:**

Nhà trường chưa tổ chức cho trẻ 4-5 tuổi, 5-6 tuổi tham quan nhiều địa danh,

di tích khác trên địa bàn thành phố.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn tiếp tục chỉ đạo giáo viên luôn đổi mới môi trường hoạt động trong, ngoài lớp và các khu vực vui chơi giúp kích thích trẻ sáng tạo, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học mà chơi”. Hiệu trưởng chỉ đạo Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức cho trẻ 4-5 tuổi, 5-6 tuổi tham quan nhiều địa danh, di tích khác trên địa bàn thành phố.

**5. Tự đánh giá:**Đạt Mức 2

**Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe**

Mức 1:

1. *Nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ.*

*b) 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định.*

*c) Ít nhất 80% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.*

Mức 2:

*a) Nhà trường tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ.*

*b) Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định.*

*c) 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.*

Mức 3:

*Có ít nhất 95% trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1

1. Hằng năm nhà trường phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng Quận, trạm y tế phường tổ chức hoạt động khám sức khỏe và tiêm chủng các mũi mở

rộng cho 100% trẻ học tại trường [H5-5.3-01].

1. Ngay từ đầu năm học nhà trường đã tiến hành cân đo để đánh giá phân loại thể lực cho 100% trẻ. Đồng thời trẻ được theo dõi bằng sổ sức khỏe và biểu đồ tăng trưởng theo đúng qui định [ H5-5.3-02].
2. Nhà trường theo dõi chiều cao, cân nặng trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân-béo phì hàng tháng và chấm biểu đồ theo dõi. Đối với trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân, thấp còi có kế hoạch bồi dưỡng chăm sóc đặc biệt qua việc bổ sung các loại thực phẩm giàu đạm. Ngoài chế độ ăn nhà trường còn tăng cường thêm vận động cho trẻ thừa cân-béo phì và thời gian vui chơi tắm nắng cho trẻ suy dinh dưỡng. Tình trạng dinh dưỡng của trẻ được cải thiện rõ rệt so với đầu năm học [H5-5.3-03].

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Năm học | Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân | Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi | Trẻ thừa cân-béo phì |
| Đầu vào | Đã giảm | Đầu vào | Đã giảm | Đầu vào | Đã giảm |
| 2020 -2021 | 07/469(1.49%) | 07/07(100%) | 03/469(0,63%) | 03/03(100%) | 63/469(13.43%) | 54/63(85,71) |
| 2021-2022 | 5/353(1.41%) | 05/05(100%) | 0 | 0 | 40/353(11.33%) | 21/40(52.5%) |
| 2022-2023 | 01/418(0,0023%) | 01/01(100%) | 01/418(0,0023%) | 01/01(100%) | 37/418(0,09%) | 27/37(73%) |
| 2023-2024 | 06/385(1.55%) | 06/06(100%) | 03/385(0.77%) | 03/03(100%) | 37/385(9.61%) | 26/37(70.27%) |

Mức 2

1. Nhà trường mời bác sĩ ở Trung tâm y tế dự phòng Quận về tư vấn cho cha mẹ trẻ em về chăm sóc trẻ, phòng chống bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì, chế độ ăn của trẻ, thực đơn... qua các buổi hội thảo, tọa đàm, tuyên truyền trên bản tin trường, lớp [H4-4.2-02].
2. Nhà trường có sử dụng phần mềm dinh dưỡng Foodkids để xây dựng thực đơn, tính khẩu phần dinh dưỡng cân đối, đáp ứng nhu cầu và đảm bảo theo quy định, có phối hợp thực đơn theo mùa. Nước uống cho trẻ đầy đủ và đảm bảo hợp vệ sinh. Trong ngày trẻ được ăn hai bữa chính và một bữa phụ và đạt năng lượng cơ cấu từng bữa ăn theo qui định [H5-5.3-03].
3. Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định tại Quyết định số 777/QĐ-BGDĐT ngày 14 tháng 3 năm 2017 (điều chỉnh lại điểm d khoản 2 Điều 1 Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT); chế độ và khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi, cân đối khẩu phần dinh dưỡng bằng chương trình Foodkids của công ty Bão Công nghệ, thực đơn được xây dựng đa dạng, phong phú, theo ngày, theo tuần, theo mùa, các thực đơn trong tuần không trùng lắp nhau gồm một bữa chính và hai bữa phụ. Trẻ suy dinh dưỡng được can thiệp bằng các biện pháp cải thiện phù hợp: tăng cường thêm sữa, bổ sung thêm lượng rau củ trong bữa ăn. Thông qua kết quả đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ đầu năm học, học kỳ I, và cuối năm học có 100% trẻ suy dinh dưỡng thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp như: bài tập dư cân béo phì, uống sữa tách béo [H5-5.3-03]. Tuy nhiên, tỷ lệ thừa cân - béo phì giảm chưa cao.

Mức 3:

Đầu năm y tế thực hiện cân đo cho 100% trẻ. Từ đó, nhà trường xây dựng kế hoạch can thiệp chế độ dinh dưỡng và vận động đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân-béo phì. Tuy nhiên vẫn còn cha mẹ trẻ em có trẻ thừa cân béo phì chưa chịu hợp tác với nhà trường, cho con ăn uống thoải mái, không khuyến khích con vận động. Có 98% trẻ em khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường [H5-5.3-01]; [H5-5.3-03].

**2. Điểm mạnh:**

Nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền đến các bậc cha mẹ học

sinh, phối hợp với trạm y tế để làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe, giảm tỷ lệ

trẻ suy dinh dưỡng, dư cân, béo phì so với đầu năm, thực hiện xây dựng đầy đủ kế hoạch chăm sóc sức khỏe ban đầu, kế hoạch phục hồi suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cho trẻ.

**3. Điểm yếu:**

Tỷ lệ thừa cân-béo phì giảm chưa cao.

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Trong năm học 2024-2025 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng phân công Phó hiệu trưởng phụ trách công tác bán trú có kế hoạch cụ thể, đa dạng các hình thức cho trẻ thừa cân, béo phì như: xây dựng thực đơn phù hợp, tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề về dinh dưỡng cho cha mẹ trẻ; chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch lồng ghép tăng cường vận động cho trẻ và quan tâm chế độ ăn của trẻ. Phối hợp với y tế địa phương, cha mẹ trẻ, tiếp tục phát huy tốt việc chăm sóc sức khỏe trẻ.

**5. Tự đánh giá:** Đạt Mức 3

**Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục**

Mức 1:

*a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 85% đối với trẻ 5 tuổi 80% đối với trẻ dưới 5 tuổi.*

*b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất*

 *85%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 80%.*

*c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập, trẻ có hoàn cảnh khó khăn được nhà*

*trường quan tâm giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân.*

Mức 2:

*a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 95% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi.*

*b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 95%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90%.*

*c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 80%.*

Mức 3:

*a) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 97%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 95%.*

*b) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 85%.*

**1. Mô tả hiện trạng**

Mức 1:

1. Nhà trường thực hiện cập nhật sổ điểm danh hằng ngày để theo dõi tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 95% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi [H5-5.4-01]. Tuy nhiên, vẫn còn trẻ ở lứa tuổi nhà trẻ đi học chưa đều.
2. Trẻ 5 tuổi tại trường được học theo Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định và được theo dõi đánh giá theo Bộ Chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi. Kết quả cuối năm đạt 100% trẻ hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non [H5-5.4-02].
3. Trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập; trẻ có hoàn cảnh khó khăn [H1-1.5-01]; [H5-5.4-03].

Mức 2:

1. Giáo viên phối hợp tốt với cha mẹ trẻ và quản lý trẻ hàng ngày, khi trẻ

vắng giáo viên liên hệ với cha mẹ trẻ để biết lý do trẻ nghỉ học. Tỷ lệ chuyên cần của trẻ toàn trường đạt 91,4%, trong đó tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ 5 tuổi đạt 97,2%; đối với trẻ dưới 5 tuổi đạt 90% [H5-5.4-01].

1. Hằng năm trẻ 5 tuổi học tại trường hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100% [H5-5.4-02].
2. Nhà trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập [H1-1.5-01].

Mức 3:

1. Nhà trường đạt 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non [H5-5.4-02].
2. Trường không có trẻ khuyết tật học hòa nhập [H1-1.5-01].

**2. Điểm mạnh:**

100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non và được theo dõi đánh giá theo Bộ Chuẩn phát triển trẻ 5 tuổi, đảm bảo tốt chuyên cần

đến cuối năm đạt tỷ lệ 97,2%.

**3. Điểm yếu:**

Vẫn còn trẻ ở độ tuổi nhà trẻ đi học chưa đều**.**

**4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:**

Trong năm học 2024-2025, Hiệu trưởng tiếp tục giữ vững chỉ tiêu hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non và chỉ đạo giáo viên các lớp làm tốt hơn công tác tuyền truyền, tăng cường tổ chức các sự kiện, trò chơi để khuyến khích, động viên trẻ đến trường đạt tỷ lệ cao hơn.

**5. Tự đánh giá:**Đạt Mức 3

**Kết luận về Tiêu chuẩn 5:**

 **Điểm mạnh nổi bật**

 Trẻ được phát triển tốt về thể chất và tinh thần theo mục tiêu của Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Nhà trường thực hiện tốt chế độ ăn uống hợp lý cho trẻ suy dinh dưỡng và có tổ chức cho trẻ thừa cân, béo phì tăng cường lượng vận động bằng nhiều hình thức phong phú phù hợp theo độ tuổi, tăng cường ăn các loại rau củ hấp cho trẻ.

Nhà trường thực hiện tốt công tác vận động trẻ ra lớp và duy trì sĩ số học sinh, 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non và hàng

 năm đều có báo cáo kết quả về nội dung đánh giá trẻ.

 **Điểm yếu cơ bản**

Giáo viên chuyển công tác về trường và giáo viên mới chưa mạnh dạn cải tiến nội dung, đổi mới phương pháp giáo dục.

Giáo viên mới về trường, còn ít kinh nghiệm trong việc thiết kế bài tập trên các phần mềm internet để vận dụng vào hoạt động giáo dục trẻ đạt hiệu quả chưa cao.

Tỷ lệ thừa cân béo phì giảm tuy nhiên chưa cao.

 **Số lượng tiêu chí đạt yêu cầu:** 04/04.

 **Số lượng tiêu chí không đạt yêu cầu:** 00/04.

# Phần III. KẾT LUẬN CHUNG

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Ban lãnh đạo các cấp và sự nỗ lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên, Trường Mầm non Nhật Quỳnh đã nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, tạo uy tín với cha mẹ học sinh và địa phương. Quá trình thực hiện báo cáo tự đánh giá đã giúp Trường Mầm non Nhật Quỳnh một lần nữa khẳng định với cha mẹ trẻ em, các cơ quan quản lý về năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tại đơn vị. Tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm cao, cầu thị học hỏi trong công việc, đội ngũ cũng đã nhìn nhận và đánh giá lại những mặt được cũng như những tồn tại để có kế hoạch cải tiến, khắc phục, thúc đẩy nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ để tạo sự tín nhiệm từ phía cha mẹ trẻ em.

Qua quá trình tự đánh giá và đối chiếu với 25 tiêu chí trong 5 tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Kiểm định chất lượng giáo dục và Chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, Trường Mầm non Nhật Quỳnh nhận thấy:

* Số lượng và tỷ lệ phần trăm (%) các tiêu chí đạt và không đạt Mức 1, Mức 2 và Mức 3:

Mức 1:

+ Số lượng các tiêu chí đạt: 25/25, tỷ lệ 100%.

+ Số lượng các tiêu chí không đạt: 00/25, tỷ lệ 00%

Mức 2:

+ Số lượng các tiêu chí đạt: 25/25, tỷ lệ 100%.

+ Số lượng các tiêu chí không đạt: 00/25, tỷ lệ 00%

Mức 3:

+ Số lượng các tiêu chí đạt: 08/19, tỷ lệ 42,1%.

+ Số lượng các tiêu chí không đạt: 11/19, tỷ lệ 57,9%

- Mức đánh giá của Trường Mầm non Nhật Quỳnh: Mức 2;

- Trường đề nghị đạt Kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và đạt Chuẩn quốc gia Mức độ 1.

 Trên đây là toàn bộ báo cáo tự đánh giá chất lượng chăm sóc giáo dục của Trường Mầm non Nhật Quỳnh về công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Nhà trường kính mong sự quan tâm của các cấp lãnh đạo, đoàn thể, chính quyền địa phương cùng đóng góp ý kiến để trường tiếp tục phát huy điểm mạnh, khắc phục những điểm yếu, không ngừng cải tiến và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, đáp ứng được niềm tin yêu của cha mẹ trẻ em, nhu cầu của xã hội và mục tiêu giáo dục mầm non./.

 *Gò Vấp, ngày ...... tháng ...... năm 2024*

 **HIỆU TRƯỞNG**

 **Phạm Thanh Tùng**